

LÊ NGA - ĐẶNG THỊ THÚY - NGUYỄN LÝ TƯỜNG

# HƯỚNG DẪN

LÀM BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ, ĐỂ GIAO LƯU  
HỌC SINH GIỎI NGỮ VĂN

*Theo Chương trình GDPT 2018*

# 7

SACHHOC.COM



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ, ĐỂ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI NGỮ VĂN LỚP 7





## LỜI MỞ ĐẦU

*Kính thưa quý thầy cô đồng nghiệp, quý phụ huynh và các em học sinh thân mến!*

Nối tiếp cuốn “*Hướng dẫn làm bài kiểm tra định kì, đề giao lưu học sinh giỏi Ngữ văn 6*”, chúng tôi tiếp tục biên soạn cuốn sách “*Hướng dẫn làm bài kiểm tra định kì, đề giao lưu học sinh giỏi Ngữ văn 7*” để hướng dẫn kĩ năng làm các dạng đề giữa kì, cuối kì, đề giao lưu học sinh giỏi; giúp học sinh chuẩn bị về nội dung kiến thức và định hình kĩ năng làm bài, nâng cao chất lượng bài làm trong môn Ngữ văn. Cuốn sách được cấu trúc gồm 3 phần:

Phần A: Tìm hiểu chung về đặc trưng thể loại và các kiểu văn bản.

Phần B: Rèn luyện kỹ năng làm bài gồm:

- Cấu trúc đề kiểm tra định kỳ và đề giao lưu học sinh giỏi
- Kỹ năng làm phần Đọc hiểu
- Kỹ năng viết đoạn văn
- Kỹ năng viết bài văn.

Phần C: Hệ thống đề thực hành

- Đề kiểm tra định kì.

- Đề giao lưu học sinh giỏi. (Hệ thống đề được sắp xếp theo thể loại của

Chương trình lớp 7 để giáo viên và học sinh thuận tiện cho việc ôn luyện, củng cố, nắm vững kiến thức và kỹ năng làm bài).

Cuốn sách là tâm huyết của các tác giả trong một khoảng thời gian dài trăn trở, tìm tòi. Tuy nhiên những nội dung trong cuốn sách chỉ mang tính định hướng để quý thầy cô giáo, các em học sinh tham khảo, khi vận dụng cần phải linh hoạt và sáng tạo cho phù hợp với đối tượng và tình huống của đề thi. Hơn nữa, cuốn sách có nhiều điều mới mang tính mở đường vì thế chắc chắn không tránh khỏi những thiếu sót.

Chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp, phản hồi của quý thầy cô đồng nghiệp, các bậc phụ huynh và các em học sinh... với tinh thần xây dựng, để đưa con tinh thần của chúng tôi được hoàn thiện hơn!

Trong cuốn sách này chúng tôi có sử dụng, trích dẫn một số bài viết, tác phẩm hay, giàu ý nghĩa của các trang báo mạng, của cá nhân các tác giả mà chúng tôi chưa có cơ hội gặp gỡ. Nhân dịp này, chúng tôi xin được bày tỏ lòng biết ơn chân thành đến quý vị!

**NHÓM TÁC GIẢ**



## HỆ THỐNG ĐỀ THỰC HÀNH

### I. BỘ ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ

#### 1. **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**



#### **ĐỀ SỐ 1**

##### **PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:

#### **MÁ LA**

Tính má tôi rất hay la. Đặc biệt khi đi đâu về, má thấy nhà cửa chưa quét, quần áo chưa mang phơi, chén trong thau còn chất nguyên si, thế nào má cũng vừa làm vừa la sang sảng cả xóm đều nghe. Biết tính má, tụi tôi cũng ráng làm nhà cửa thơm mát, đầu ra đó để không bị má la.

Đến lúc tụi tôi, ba đưa con của má, lần lượt lên Sài Gòn đi học, đi làm, chỉ còn má với ba ở nhà. Về thăm nhà, má không bắt chúng tôi làm việc nhà như hồi xưa mà toàn tranh làm hết mọi thứ từ đi chợ, nấu cơm, dọn dẹp, giặt giũ. Kỳ lạ hơn nữa, má chẳng còn la rầy chúng tôi vì cái tội làm biếng, ham chơi hơn ham làm.

Một buổi sáng, tôi về thăm nhà. Má đã đi tập thể dục rồi đi chợ chưa về, chỉ còn ba ở nhà lui cui quét sân. Ba bảo sáng nào cũng quét sân, rửa chén, giặt đồ, làm xong trước khi má đi chợ về. Tôi hỏi: “Ừa, ba sợ má la hay sao mà phải làm?”. Tay ba vẫn cầm cái chổi quét sân sạt, đáp: “Má mấy già rồi, còn sức đâu mà la. Ba không làm thì má mấy phải làm, chứ ba còn mong má mấy la om sòm cho ba biết má mấy còn khỏe!”.

(Nguồn: <https://tuoitre.vn>)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Văn bản trên thuộc thể loại

- A. Truyện ngắn
- B. Truyện cổ tích
- C. Truyện đồng thoại
- D. Truyện ngụ ngôn

**Câu 2. (0,5 điểm)** Nhân vật người má trong câu chuyện được làm bật nổi qua mấy thời điểm?

- A. Một
- B. Hai
- C. Ba
- D. Bốn

**Câu 3. (0,5 điểm)** Dựa vào văn bản trên hãy sắp xếp các sự việc sau theo



# SACHHOC.COM

(1) Người con hỏi li do vì sao sáng nào người ba cũng sáng nào cũng quét sân, rửa chén, giặt đồ, làm xong trước khi má đi chợ về.

(2) Người con nhận ra một điều kì lạ là khi đã lớn lên, đi làm, má chẳng còn la rầy chúng tôi vì cái tội làm biếng, ham chơi hơn ham làm.

(3) Người ba trả lời con: “Má mày già rồi, còn sức đâu mà la. Ba không làm thì má mày phải làm, chứ ba còn mong má mày la om sòm cho ba biết má mày còn khỏe!”

(4) Người con kể về việc hồi nhỏ khi không chịu làm việc nhà, má toàn la.

A. 1-2-3-4

B. 4-3-2-1

C. 1-3-2-4

D. 4-2-1-3

**Câu 4. (0,5 điểm)** Văn bản trên viết về chủ đề gì?

A. Tình cảm gia đình

B. Tình yêu quê hương đất nước

C. Tình thầy trò

D. Tình yêu thương con người

**Câu 5. (0,5 điểm)** Khi những người con lớn lên, đi làm ở Sài Gòn, mỗi lần trở về, người má thường:

A. Tiếp tục la con như khi còn bé.

B. Thỉnh thoảng lại la khi con không làm việc nhà.

C. Vừa làm việc nhà vừa la con

D. Không bắt làm việc nhà như hồi xưa mà toàn tranh làm hết mọi thứ và chẳng còn la rầy vì cái tội làm biếng, ham chơi hơn ham làm.

**Câu 6. (0,5 điểm)** Phó từ trong câu “Tình má tôi rất hay la” là:

A. Rất

B. Hay

C. La

D. Tôi

**Câu 7. (0,5 điểm)** Câu văn “Biết tình má, tụi tôi cũng ráng làm nhà cửa thơm tắt, đâu ra đó để không bị má la” có số từ địa phương là:

A. Một từ

B. Hai từ

C. Ba từ

D. Bốn từ

**Câu 8. (0,5 điểm)** Trạng ngữ trong câu: “Về thăm nhà, má không bắt chúng tôi làm việc nhà như hồi xưa mà toàn tranh làm hết mọi thứ từ đi chợ, nấu cơm, dọn dẹp, giặt giũ”:

A. Má

B. Chúng tôi

C. Về thăm nhà

D. Đi chợ, nấu cơm, dọn dẹp, giặt giũ

**Câu 9. (1,0 điểm)** Từ câu trả lời của người ba: “Má mày già rồi, còn sức đâu mà la. Ba không làm thì má mày phải làm, chứ ba còn mong má mày la om sòm

cho ba biết má mày còn khỏe!", em hiểu được điều gì về người ba và tình cảm gia đình?

**Câu 10. (1,0 điểm)** Viết đoạn văn (khoảng 7-10 câu) cảm nhận người má "hay la" trong văn bản.

**PHẦN II: VIẾT VĂN (4,0 điểm)** Có ý kiến cho rằng: Trong gia đình, mọi người cần biết yêu thương, sẽ chia công việc với nhau. Làm việc nhà không phải là việc riêng của người vợ, người mẹ. Em có đồng tình với ý kiến trên hay không? Hãy viết bài văn bày tỏ suy nghĩ của em.



## **ĐỀ SỐ 2**

### **PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:**

#### **NOI TUỔI THƠ EM**

Có một dòng sông xanh	Có cánh đồng xanh tươi
Bắt nguồn từ sữa mẹ	Áp yêu đàn cò trắng
Có vầng trăng tròn thế	Có ngày mưa tháng nắng
Lung lợ khóm tre làng	Động trên áo mẹ cha
Có bảy sắc cầu vồng	Có một khúc dân ca
Bắc qua đời xanh biếc	Thơm lừng hương cò đại
Có lời ru tha thiết	Có tuổi thơ đẹp mãi
Ngọt ngào mãi vành nôi	Là đất trời quê hương.

(Nguồn: <https://www.thivien.net/Nguyen-Lam-Thang/Noi-tuoi-tho-em>)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Bài thơ trên được viết theo thể thơ:

- |            |            |
|------------|------------|
| A. Lục bát | B. Bốn chữ |
| C. Năm chữ | D. Sáu chữ |

**Câu 2. (0,5 điểm)** Các phương thức biểu đạt được sử dụng trong bài thơ:

- |                             |                      |
|-----------------------------|----------------------|
| A. Miêu tả, biểu cảm, tự sự | B. Biểu cảm, tự sự   |
| C. Miêu tả, tự sự           | D. Biểu cảm, miêu tả |

**Câu 3. (0,5 điểm)** Biện pháp tu từ nghệ thuật nổi bật được sử dụng trong bài thơ trên mà em đã được học là:

- |             |             |
|-------------|-------------|
| A. So sánh  | B. Nhân hóa |
| C. Điệp ngữ | D. Ẩn dụ    |

**Câu 4. (0,5 điểm)** Xác định phó từ trong hai dòng thơ: "Có lời ru tha thiết/  
Ngọt ngào mãi vành nôi"





**ĐỀ SỐ 3****PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:

**ĐÔI BÀN TAY**

Ngày còn nhỏ, con thích nhất là cảm đôi bàn tay của mẹ áp vào má, vuốt lên tóc con. Lớn thêm chút nữa, khi con bắt đầu nhận thức được thế giới xung quanh thì đôi bàn tay ấy đã chai sần với những lớp nám đen, phía dưới lớp da là những vết chai cứng ngắt. Vậy mà con vẫn không thấy mẹ than phiền khi con hỏi: “Mẹ ơi mẹ không lo lắng gì về đôi tay chai sần của mình sao?”. Mẹ dịu dàng bảo: “Tay mẹ chai để đôi lấy tay con mịn đấy!”. Nói rồi mẹ lại ôm con vào lòng.

Không quản ngại khó khăn, đôi tay ấy làm đủ mọi chuyện từ nấu cơm, đan thêu quần áo đến băm chuối nấu cháo cho heo ăn, cuốc đất, làm ruộng. Vết chai này nối tiếp vết chai khác làm tay mẹ ngày càng dày hơn, thô hơn. Mẹ biết không, nhiều lúc con ganh tị với nhỏ bạn khi đôi tay của mẹ bạn trắng và đẹp hơn tay mẹ. Nhưng thời gian đã làm con lớn khôn, tình yêu thương của mẹ đã nuôi con trưởng thành, và cuối cùng con cũng nhận thức được đôi bàn tay chai sần của mẹ là đôi bàn tay đẹp nhất và ấm áp nhất.

Lần đầu tiên đi học, đôi tay mẹ đã dắt con, lúc con bị vấp ngã cũng là đôi bàn tay ấy nâng con dậy, khi con ốm thì chính đôi bàn tay nhọc nhằn sớm hôm ấy đã thức suốt đêm chườm khăn nóng, sờ trán con, và khi con hư thì đôi bàn tay của mẹ đã dạy con nên người. Đôi bàn tay ấy dù là ôm con, dù là nâng niu con nhưng không bao giờ bao che cho những lỗi lầm của con. Đôi bàn tay của mẹ đã dạy cho con cách yêu thương, cách sống tự lập, cách đương đầu với khó khăn thử thách dù là trong cô độc. Chính đôi bàn tay của mẹ đã âm thầm đứng phía sau tiếp thêm sức mạnh cho con, giúp con vượt qua mọi trở ngại.

Khi con thất bại, đôi bàn tay của mẹ luôn ở bên cạnh con, động viên khích lệ: “Một lần ngã là một lần bớt dại con à!”. Khi con thành công, đôi bàn tay của mẹ ôm ấp con và nói: “Cố lên con nhé!”.

Dù chưa một lần mẹ nói yêu con nhưng bấy nhiêu đó thôi con cũng biết rằng mẹ yêu con nhiều lắm. Bụi thời gian có thể làm phai mờ đi tất cả nhưng làm sao có thể làm vơi đi nỗi nhọc nhằn vất vả và đã in hằn lên đôi bàn tay ấy phải không mẹ? Con sẽ cố gắng, cố gắng thật nhiều để đạt được thành công trong học tập và trong cuộc sống. Con sẽ không làm mẹ phải thất vọng. Con hứa với mẹ là con sẽ làm



được. Chắc chắn là thế phải không mẹ, bởi con đã được thừa hưởng tình nhân ái và kiên cường từ mẹ!

(LÊ VĂN PHONG (Lớp 11B7, THPT Ngô Gia Tự, P.Phú Lâm, TP Tuy Hòa, Phú Yên. Nguồn: <https://tuoitre.vn> )

**Câu 1. (0,5 điểm)** Các phương thức biểu đạt có trong văn bản trên là:

- A. Biểu cảm, tự sự  
B. Biểu cảm, miêu tả  
C. Tự sự, miêu tả  
D. Biểu cảm, tự sự, miêu tả

**Câu 2. (0,5 điểm)** Trạng ngữ trong câu: “Ngày còn nhỏ, con thích nhất là cầm đôi bàn tay của mẹ áp vào má, vuốt lên tóc con” là:

- A. Ngày còn nhỏ  
B. Con thích nhất  
C. Đôi bàn tay của mẹ  
D. Áp vào má, vuốt lên tóc con

**Câu 3. (0,5 điểm)** Biện pháp tu từ nổi bật trong đoạn văn dưới đây là:

“Đôi bàn tay ấy dù là ôm con, dù là nâng niu con nhưng không bao giờ bao che cho những lỗi lầm của con. Đôi bàn tay của mẹ đã dạy cho con cách yêu thương, cách sống tự lập, cách đương đầu với khó khăn thử thách dù là trong cô độc”.

- A. So sánh, nhân hóa  
B. Nhân hóa, điệp ngữ  
C. So sánh, điệp ngữ  
D. Nhân hóa, điệp ngữ, so sánh

**Câu 4. (0,5 điểm)** Người con trong bài thơ bày tỏ cảm xúc về:

- A. Tình cảm yêu thương gia đình  
B. Tình cảm yêu thương của người mẹ  
C. Đôi bàn tay mẹ  
D. Những hi sinh vất vả của người mẹ

**Câu 5. (0,5 điểm)** Câu văn “Bụi thời gian có thể làm phai mờ đi tất cả nhưng làm sao có thể làm vơi đi nỗi nhọc nhằn vất vả và đã in hằn lên đôi bàn tay ấy phải không mẹ?” dùng để:

- A. Để hỏi mẹ.  
B. Để khẳng định bụi thời gian có thể làm vơi đi nỗi nhọc nhằn vất vả và in hằn trên đôi tay mẹ.  
C. Để khẳng định bụi thời gian không thể làm vơi đi nỗi nhọc nhằn vất vả và in hằn trên đôi tay mẹ.  
D. Để bày tỏ niềm thương cảm, lòng biết ơn của con vì những vất vả hi sinh của mẹ dành cho con in hằn lên đôi bàn tay mẹ

**Câu 6. (0,5 điểm)** Có bao nhiêu từ láy trong đoạn văn sau:

“Ngày còn nhỏ, con thích nhất là cầm đôi bàn tay của mẹ áp vào má, vuốt lên tóc con. Lớn thêm chút nữa, khi con bắt đầu nhận thức được thế giới xung quanh thì đôi bàn tay ấy đã chai sần với những lớp nám đen, phía dưới lớp da là những vết







Cỏ cây mây nước thấy người ta, trong tháng ấy, tự nhiên đẹp rực rỡ lên, đẹp nào nùng, hình như hồn giận và cổ ganh đua để cho xanh bằng người, thắm bằng người.

Từ tháng giêng, cây cối bắt đầu nảy lộc nhưng đến tháng hai lá non mới bắt đầu lộ ra và hoa cũng bắt đầu hé mở nhuỵ thơm không còn ngậm ý, giấu tình như trước nữa. Đó là mùa “lá bàng tai trâu, sấu đầu chân chó”: trên các cành bàng, lá non hé mở và cuộn lại, chưa bung ra hết, y như thể tai trâu, còn cây đầu đầu thì vào khoảng này cũng trở lá non nhưng chum lại với nhau thành một hình tròn trông giống hệt vết chân con chó để lại trên mặt đất, sau một đêm mưa tuyết.

Cũng như người con gái dậy thì lớn lên và đẹp không ai biết, chỉ vào khoảng cuối tháng hai, đầu tháng ba thì là bàng, lá sấu đầu nở bung ra. Nhìn lên, lá non xanh màu cốm giót dún đầy đu đưa một cách đa tình, làm cho người đa cảm tưởng tượng như cây cối giờ những khăn tay bé nhỏ xanh xanh, vàng vàng ra chào mừng, vẫy gọi... Đến cuối tháng ba, lá bàng sum sê che kín cả đường đi học. Dọc theo con sông đào chạy ngang cách thôn xóm ở Vụ Bản, Hải Hậu...những cây bàng đứng soi bóng xuống sông đào chạy dài tít tắp hàng chục cây số trông như thể một cái tàn bắt tuyết không lỏ. Đứng ở dưới nhìn lên, mình cảm thấy đứng ở trong một cái hang kết bằng lá non và không thể không nhớ lại lúc nhỏ còn đi học, sân nhà trường chỉ chít góc bàng...

(Trích *Tháng ba, rét nàng Bân - Thương nhớ mười hai* - Vũ Bằng. Nguồn: <https://vnthuquan.net/truyen>)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Đoạn trích bày tỏ cảm nhận của người viết về:

- A. Rét tháng Ba – rét nàng Bân.
- B. Vẻ đẹp của cỏ cây, hoa lá tháng giêng.
- C. Vẻ đẹp của cây bàng vào mùa xuân.
- D. Vẻ đẹp của cảnh sắc thiên nhiên, con người trong cái rét nàng Bân tháng ba, đặc biệt là lá non của cây sấu đầu, cây bàng.

**Câu 2. (0,5 điểm)** Rét nàng Bân vào tháng nào trong năm?

- A. Tháng giêng
- B. Tháng hai
- C. Tháng ba
- D. Tháng tư

**Câu 3. (0,5 điểm)** Rét tháng giêng còn được tác giả gọi bằng một cái tên khác là:

- A. Rét dài, rét lộc
- B. Rét nàng Bân
- C. Rét công
- D. Rét cắt da cắt thịt



**Câu 4. (0,5 điểm)** Câu văn “Nhìn lên, lá non xanh màu cốm giọt dùm dấy đu đưa một cách đa tình, làm cho người đa cảm tưởng tượng như cây cối giờ những khăn tay bé nhỏ xanh xanh, vàng vàng ra chào mừng, vẫy gọi...” sử dụng biện pháp nghệ thuật:

- A. So sánh  
C. Điệp ngữ
- B. Nhân hóa  
D. So sánh, nhân hóa

**Câu 5. (0,5 điểm)** Câu văn sau miêu tả lá gì khi tháng ba về?

“...trở lá non nhưng chum lại với nhau thành một hình tròn trông giống hệt vệt chân con chó để lại trên mặt đất, sau một đêm mưa tuyết”

- A. Lá bàng  
C. Lá mận
- B. Lá sấu dâu  
D. Lá đào

**Câu 6. (0,5 điểm)** Số từ láy có trong đoạn văn sau:

“...Vào tháng chạp, tháng giêng, tức là vào cái cũ rét dài, rét lộc, không khí có lúc hanh hao, khô ráo làm cho má và môi người đẹp nẻ ra thành những vết chân chim bé nhỏ. Đến cái rét này thì khác hẳn: tự nó đã đẹp và nên thơ, nó lại còn làm cho má và môi của đàn bà con gái cũng nẻ, nhưng da không nứt rạn mà chỉ ứng hồng lên như thể da một trái đào tơ mịn màng mơn mớn, làm cho chính Liễu Hạ Huệ cô sống lại cũng phải bắt thêm...”

Có cây mây nước thấy người ta, trong tháng ấy, tự nhiên đẹp rực rỡ lên, đẹp nào nùng, hình như hòn giạn và cổ ganh đua để cho xanh bằng người, thắm bằng người”.

- A. Một từ  
C. Ba từ
- B. Hai từ  
D. Bốn từ

**Câu 7. (0,5 điểm)** Trạng ngữ trong câu văn “Vào tháng chạp, tháng giêng, tức là vào cái cũ rét dài, rét lộc, không khí có lúc hanh hao, khô ráo làm cho má và môi người đẹp nẻ ra thành những vết chân chim bé nhỏ” là:

- A. Vào tháng chạp, tháng giêng,  
tức là vào cái cũ rét dài, rét lộc
- B. Không khí có lúc hanh hao
- C. Tức là vào cái cũ rét dài rét lộc
- D. Vào tháng chạp, tháng giêng

**Câu 8. (0,5 điểm)** Tác dụng của biện pháp nhân hóa trong câu văn “Có cây mây nước thấy người ta, trong tháng ấy, tự nhiên đẹp rực rỡ lên, đẹp nào nùng, hình như hòn giạn và cổ ganh đua để cho xanh bằng người, thắm bằng người” là:

- A. Làm cho câu văn thêm sinh động, giàu sức gợi.

B. Thôi hồn vào có cây mây nước khiến chúng có linh hồn, cảm xúc như con người muốn bùng lên sức sống.

C. Gọi cảm xúc yêu mến cảnh sắc mùa xuân.

D. Tất cả các đáp án trên.

**Câu 9. (1,0 điểm)** Qua dòng cảm nhận của tác giả về tháng ba – rét nằng Bân, em hiểu được gì về tài năng và tâm hồn tác giả?

**Câu 10. (1,0 điểm)** Viết đoạn văn (khoảng 7-10 câu) ghi lại cảm xúc của em sau khi đọc đoạn trích trên.

**PHẦN II: VIẾT VĂN (4,0 điểm)** Có ý kiến cho rằng: Hãy mở rộng tâm hồn để cảm nhận thiên nhiên, bạn sẽ thấy cuộc sống xung quanh thật tươi đẹp, sẽ lắng nghe được bao thông điệp có ý nghĩa. Em có đồng tình với ý kiến trên không? Hãy viết bài văn ngắn trình bày quan điểm của em.

### 3. ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II



#### ĐỀ SỐ 5

##### **PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:

##### **HƯƠNG NHÃN**

Hàng năm mùa nhãn chín  
Anh em về thăm nhà  
Anh treo lên thoãn thoắt  
Tay với những chùm xa

Năm nay mùa nhãn đến  
Anh chưa về thăm nhà  
Nhãn nhà ta bom giội  
Vẫn dậy vàng sắc hoa

Mấy ngàn ngày bom qua  
Nhãn vẫn về đúng vụ  
Cùi nhãn vừa vào sữa  
Vỏ thắm vàng nắng pha

Em ngồi bên bàn học  
Hương nhãn thơm bay đầy  
Ve kêu rung trời sao  
Một trời sao ban ngày

Vườn xanh biếc tiếng chim  
Dơi chiều khua chạng vạng  
Ai dất ông trắng vàng  
Thả chơi trong lùm nhãn

Đêm. Hương nhãn đặc lại  
Thơm ngoài sân trong nhà  
Mẹ em nằm thao thức  
Nhớ anh đang đi xa...

(Nguồn: Trần Đăng Khoa, *Góc sân và khoảng trời*, NXB Văn hóa dân tộc, 1999)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Bài thơ trên thuộc thể thơ:



- A. Lục bát  
C. Bốn chữ

- B. Bảy chữ  
D. Năm chữ

**Câu 2. (0,5 điểm)** Các phương thức biểu đạt có trong bài thơ:

- A. Tự sự, miêu tả  
C. Biểu cảm, tự sự, miêu tả

- B. Miêu tả, nghị luận  
D. Biểu cảm, miêu tả

**Câu 3. (0,5 điểm)** Yếu tố tự sự được sử dụng trong bài thơ để bày tỏ cảm xúc là:

- A. Kể về người anh hàng năm về thăm nhà  
B. Kể về mùa nhân năm nay bị bom dội.  
C. Kể về người mẹ hàng đêm thao thức nhớ anh  
D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 4. (0,5 điểm)** Bài thơ có số từ láy là:

- A. Một từ  
C. Ba từ

- B. Hai từ  
D. Bốn từ

**Câu 5. (0,5 điểm)** Hình ảnh trong hai dòng thơ “Ai dắt ông trăng vàng/Thả chơi trong lùm nhàn” sử dụng biện pháp tu từ:

- A. So sánh  
C. Điệp ngữ

- B. Nhân hóa  
D. Nói giảm nói tránh

**Câu 6. (0,5 điểm)** Câu thơ: “Ve kêu rung trời sao/ Một trời sao ban ngày” muốn gợi tả:

- A. Những vì sao trên bầu trời.  
B. Tiếng ve kêu to làm rung cả sao trời.  
C. Ban ngày trên trời vẫn xuất hiện những vì sao.  
D. Tiếng ve lay động những chùm hoa nhàn như những chùm sao.

**Câu 7. (0,5 điểm)** Em hiểu thế nào về câu thơ: “Đêm. Hương nhàn đặc lại”

- A. Hương nhàn đậm đặc  
B. Buổi đêm mùi hương nhàn không bay được trong không gian  
C. Màn đêm bao trùm mùi hương nhàn  
D. Mùi hương nhàn về đêm nồng nàn như ướp ngọt cả không gian

**Câu 8. (0,5 điểm)** Nhân vật trữ tình và người mẹ trong bài thơ đều hướng nỗi niềm về:

- A. Hương nhàn đêm  
C. Người anh đi xa nhà đã mấy năm

- B. Mùa nhân chín  
D. Đêm trăng nơi vườn nhàn

**Câu 9. (1,0 điểm)** Vì sao người mẹ trong bài thơ lại nằm thao thức không ngủ được?

**Câu 10. (1,0 điểm)** Viết đoạn văn (khoảng 7-10 câu) trình bày cảm nhận của em sau khi đọc bài thơ

**PHẦN II: VIẾT VĂN (4,0 điểm)** Có ý kiến cho rằng “Nếu khi còn trẻ ta không chịu khó học tập thì lớn lên sẽ chẳng làm được việc gì có ích”. Em có đồng tình với ý kiến trên không? Hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình.



### **ĐỀ SỐ 6**

#### **PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:**

#### **CON CÁO VÀ CHÙM NHO**

Một ngày nọ, Cáo ta xuống triền núi và phát hiện ra phía trước có một vườn nho. Dưới tán lá xanh, từng chùm nho căng tròn mong nước, dưới ánh sáng mặt trời trông lại càng hấp dẫn. Những chùm nho này khiến người ta thêm thương. Cáo thèm tới mức bước bọt cứ trào ra hai bên mép.

– Ài chà chà, ngon quá đi mất!

Cáo ta nhìn trước ngó sau thấy chẳng có ai, nho lại nhiều thế này, cũng muốn chèn ngay mấy chùm. Cáo đứng thẳng người, vươn tay hái nho. Nhưng giàn nho thì cao quá, Cáo ta dù có vươn người đến đâu cũng không thể tới được.

– Nào! Cỗ lên nào. Cỗ lên!

Cáo nhanh trí nghĩ ra một cách, thử nhảy lên xem sao.

– Một, hai, ba. Nhảy nào...

Nhưng cổ lăm cũng chỉ với tới lá nho mà thôi. Cáo ta không đành lòng rời khỏi vườn nho khi chưa chèn được quả nào. Nó nói một mình:

– Hừ! Không thể bỏ đi dễ dàng như vậy được!

Thế là nó lượn mấy vòng quanh vườn, cuối cùng cũng phát hiện ra một cây nho khá thấp. Cáo ta lại nhảy lên, không tới được chùm nho, lại gắng sức nhảy lên lần nữa, vẫn không hái được quả nho nào. Cáo ta lại lượn xung quanh giàn nho. Và kia, sau một tán lá, Cáo ta phát hiện ra một chùm nho còn thấp hơn chùm lúc nãy. Thích chí quá, Cáo tự đắc:

– Không có việc gì có thể làm khó ta được. Ha ha! Lần này thì ta có nho ăn rồi!

Nước dãi trong cổ họng cứ trào ra, lùi lại mấy bước lấy đà, Cáo nhảy lên.

– Hai, ba. Nhảy nào!

Nhưng hơi ôi, vẫn chẳng với tới được.

– Hừ, tức thật. Làm thế nào bây giờ?









Khi con nhỏ mẹ ngắm nghĩa quần áo mỗi khi con ra khỏi nhà. Khi con lớn, con chọn mua quần áo cho mẹ.

Khi con nhỏ, con luôn ao ước những món đồ chơi. Khi con lớn, con thu gom đồ chơi để dành cho các em nhỏ khác.

Khi con nhỏ... Khi con lớn... Qua nhiều điều khác biệt, và mẹ luôn mong con lớn mỗi ngày!

Nhìn chung, e hèm, tớ không thích bài này lắm vì cách tổng kết không được toàn diện của mẹ. Nhưng điều khác biệt của tớ khi nhỏ và khi lớn lên đâu chỉ có thế này. Và nữa, ngay cả mẹ cũng khác nữa. Nếu là tớ, tớ sẽ viết thế này:

Khi con nhỏ, mẹ ôm con vào lòng hằng đêm, khi con lớn, mẹ không hài lòng nếu con cứ nhất định đòi ngủ cùng mẹ.

Khi con nhỏ, mẹ đi làm về là cứ ôm chặt lấy con, thơm tới tấp, khi con lớn lên, mẹ hỏi: chàng trai, ở nhà đã giúp được mẹ gì rồi.

Khi con nhỏ, mẹ đọc sách cho con nghe trước khi đi ngủ, khi con lớn, mẹ hỏi: Con đọc được sách gì? Kể cho mẹ nghe đi.

Khi con nhỏ, mẹ chào đón tất cả các bạn của con đến chơi nhà, khi con lớn, mỗi lần bạn đến chơi, mẹ đều nhắc con đã gọi điện xin phép bố mẹ bạn chưa, bạn sẽ đến bằng gì, về bằng gì, có đảm bảo an toàn không và rất rất nhiều câu hỏi khác.

Khi con nhỏ, con khen món ăn mẹ nấu ngon là mẹ mừng vui hết biết, khi con lớn, nếu con khen ngon mẹ lập tức dạy con công thức nấu món ăn đó.

Khi con nhỏ, mẹ chỉ nói về niềm vui, khi con lớn, mẹ kể với con cả về những nỗi buồn.

Khi con nhỏ, mẹ nói với con về những thuận lợi, khi con lớn, mẹ chia sẻ về những khó khăn.

Khi con nhỏ và khi con lớn... và con luôn mong mình lớn thật nhanh, thật nhanh mẹ ạ...

(Trích “Bố mẹ đã چرا đồ tớ” – Đỗ Nhật Nam, NXB Lao Động, 2016, tr 102 - 104)

Khoanh tròn vào một phương án trả lời đúng cho mỗi câu hỏi (từ câu 1 đến câu 8)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Văn bản trên thuộc thể loại:

- A. Nghị luận  
B. Truyện ngắn  
C. Truyện viễn tưởng  
D. Tùy bút

**Câu 2. (0,5 điểm)** Văn bản trên bàn về vấn đề:

- A. Những điều đặc biệt khi con còn nhỏ
- B. Những điều đặc biệt khi con đã lớn
- C. Những điều khác biệt khi con còn nhỏ và khi con đã lớn
- D. Những điều giống nhau khi con còn nhỏ và khi con đã lớn

**Câu 3. (0,5 điểm)** Biện pháp nghệ thuật nổi bật trong văn bản:

- A. So sánh
- B. Nhân hóa
- C. Ẩn dụ
- D. Đối lập

**Câu 4. (0,5 điểm)** Thành phần trạng ngữ trong câu văn “Khi con nhỏ, mẹ chỉ nói về niềm vui, khi con lớn, mẹ kể với con cả về những nỗi buồn” là:

- A. Khi con nhỏ
- B. Khi con lớn
- C. Khi con nhỏ, khi con lớn
- D. Những nỗi buồn

**Câu 5. (0,5 điểm)** Dấu chấm lửng trong câu văn “Khi con nhỏ và khi con lớn... và con luôn mong mình lớn thật nhanh, thật nhanh mẹ ạ...” có tác dụng:

- A. Dùng để tỏ ý nhiều sự vật hiện tượng chưa được liệt kê.
- B. Thể hiện lời nói bỏ dờ hay ngắt quãng.
- C. Chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ.
- D. Chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị nội dung hài hước.

**Câu 6. (0,5 điểm)** Chỉ ra phép liên kết hình thức trong đoạn văn sau:

“Khi con nhỏ, mẹ lo thực đơn cho con mỗi ngày, nào thịt bò, nào cá, nào tôm rồi sữa, rồi hoa quả, cả ngày quay cuồng trong vũ điệu xay xay giã giã. Khi con lớn, con tìm mua sữa chống loãng xương dành cho phụ nữ ngoài 30, tìm mua gia vị để công đoạn nấu ăn ăn trở nên đơn giản”.

- A. Phép lặp
- B. Phép nối
- C. Phép thế
- D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 7. (0,5 điểm)** Điều khác biệt khi con còn nhỏ và khi con đã lớn trong đoạn văn sau thể hiện điều gì?

“Khi con nhỏ, mẹ chỉ nói về niềm vui, khi con lớn, mẹ kể với con cả về những nỗi buồn.

Khi con nhỏ, mẹ nói với con về những thuận lợi, khi con lớn, mẹ chia sẻ về những khó khăn”.

- A. Con mong mình lớn khôn
- B. Mẹ mong con mãi bé như ngày nào
- C. Mẹ mong con lớn khôn
- D. Mẹ đã có thể sẽ chia cùng con mọi nỗi niềm như một người bạn

**Câu 8. (0,5 điểm)** Điều khác biệt khi con còn nhỏ và khi con đã lớn trong đoạn văn sau thể hiện điều gì?



“Khi con nhỏ, con toét miệng cười khi mẹ cần nhân. Khi con lớn, mỗi khi mẹ cần nhân, con cúi mặt buồn thiu”.

A. Con đã trưởng thành hơn, đã hiểu những lần mình làm cho mẹ buồn phiền, bực bội.

B. Con buồn bã khi bị mẹ cần nhân

C. Khi con còn nhỏ và khi con đã lớn thì biểu hiện thái độ khác nhau

D. Con chưa hiểu vì sao mẹ cần nhân

**Câu 9. (1,0 điểm)** Vì sao người con lại có mong muốn: Khi con nhỏ và khi con lớn... và con luôn mong mình lớn thật nhanh, thật nhanh mẹ ạ...?

**Câu 10. (1,0 điểm)** Viết đoạn văn (khoảng 7-10 câu) cảm nhận về người con trong văn bản?

**PHẦN II: VIẾT VĂN (4,0 điểm)** Có ý kiến cho rằng: “Càng lớn, con cái càng xa rời, có khoảng cách với bố mẹ mình hơn”. Em có đồng tình với ý kiến trên hay không? Hãy viết bài văn bày tỏ suy nghĩ của em.



### **ĐỀ SỐ 8**

#### **PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:

#### **HÃY BÌNH TĨNH KHI BẠN BỊ CHÊ BAI**

Ngày xưa, có một họa sĩ tên là Ranga, một người siêu việt vẽ được rất nhiều kiệt tác đáng ghi nhớ khiến ai cũng đều khen ngợi. Ông mở một lớp học mỹ thuật để dạy nghề cho mọi người và cũng để tìm đề từ nổi nghiệp. Trong một số lượng lớn học trò, Rajeev là một người có tài nhất, chăm chỉ, sáng tạo, nên anh ta tiếp thu nhanh hơn nhiều so với các bạn đồng môn.

Ông Ranga rất hài lòng về Rajeev. Một ngày kia, Rajeev được ông Ranga gọi đến và nói:

– Ta rất tự hào về những tiến bộ mà con đã đạt được. Bây giờ là thời điểm con làm bài thi cuối cùng trước khi ta công nhận con thực sự là một họa sĩ tài năng. Ta muốn con vẽ một bức tranh mà ai cũng phải thấy đẹp, phải khen ngợi. Rajeev làm việc ngày đêm và đem đến trình thầy một bức tranh tuyệt diệu. Thầy Ranga xem qua rồi nói:

– Con hãy đem bức tranh này ra đặt ở quảng trường chính, để tất cả mọi người có thể chiêm ngưỡng. Hãy viết bên dưới bức tranh là tác giả sẽ rất biết ơn nếu ai có thể chỉ ra bất kỳ sơ sót nào trên bức tranh và đánh một dấu X vào chỗ lỗi đó.

Rajeev làm theo lời thầy: đặt bức tranh ở quảng trường lớn với một thông điệp đề nghị mọi người chỉ ra những sơ sót. Sau hai ngày, Ranga báo Rajeev lấy bức tranh về. Rajeev rất thất vọng khi bức tranh của mình đầy dấu X, còn thầy Ranga tỏ ra bình tĩnh và khuyên Rajeev đừng thất vọng, cố gắng lần nữa. Rajeev vẽ một kiệt tác khác, nhưng thầy Ranga báo phải thay đổi thông điệp dưới bức tranh. Thầy Ranga nói phải để màu vẽ và bút ngay cạnh bức tranh ở quảng trường và đề nghị mọi người tìm những chỗ sai trong bức tranh và sửa chúng lại bằng những dụng cụ để vẽ ấy.

Hai ngày sau, khi lấy tranh về, Rajeev rất vui mừng khi thấy bức tranh không bị sửa gì hết và tự tin đem đến chỗ thầy Ranga. Thầy Ranga xem xong và nói:

– Con đã thành công vào ngày hôm nay. Bởi vì nếu chỉ thành thạo về mỹ thuật thôi thì chưa đủ, mà con còn phải biết rằng con người bao giờ cũng đánh giá bữa bầy ngay khi có cơ hội đầu tiên, cho dù họ chẳng biết gì về điều đó cả. Nếu con luôn để cả thế giới đánh giá mình, con sẽ luôn thất vọng. Con người thích đánh giá người khác mà không nghĩ đến trách nhiệm hay nghiêm túc gì cả. Mọi người đánh những dấu X lên bức tranh đầu tiên của con vì họ không có trách nhiệm gì mà lại cho đó là việc không cần động não. Nhưng khi con đề nghị họ sửa những sai sót thì không ai làm nữa, vì họ sợ bộc lộ hiểu biết – những thứ mà họ có thể không có. Nên họ quyết định tránh đi là hơn.

Thầy Ranga nói tiếp:

– Những thứ mà con phải vất vả để làm ra được, đừng dễ dàng bị ảnh hưởng bởi đánh giá của người khác. Hãy tự đánh giá mình. Và tất nhiên, cũng đừng bao giờ đánh giá người khác quá dễ dàng.

(Nguồn: <https://truyendangian.com/hay-binh-tinh-khi-ban-bi-che-bai/>)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Văn bản trên thuộc thể loại:

- |                |                      |
|----------------|----------------------|
| A. Tùy bút     | B. Văn nghị luận     |
| C. Truyện ngắn | D. Truyện viễn tưởng |

**Câu 2. (0,5 điểm)** Truyện có số nhân vật chính là:

- |        |        |
|--------|--------|
| A. Một | B. Hai |
| C. Ba  | D. Bốn |

**Câu 3. (0,5 điểm)** Phó từ trong câu văn “Hãy tự đánh giá mình” là:

- |             |         |
|-------------|---------|
| A. Hãy      | B. Tự   |
| C. Đánh giá | D. Minh |



**Câu 4. (0,5 điểm)** Truyện xây dựng mấy tình huống để từ đó người thầy giúp cậu học trò nhận ra chân lí của cuộc sống?

- A. Một  
B. Hai  
C. Ba  
D. Bốn

**Câu 5. (0,5 điểm)** Dựa vào văn bản trên, hãy sắp xếp các sự việc trong câu chuyện theo trình tự hợp lí.

(1) Giới thiệu về người họa sĩ tài ba tên là Ranga, một người siêu việt về được rất nhiều kiệt tác đáng ghi nhớ khiến ai cũng đều khen ngợi và cậu học trò Rajeev là một người có tài nhất, chăm chỉ, sáng tạo.

(2) Thầy Ranga dẫn học trò để màu vẽ và bút ngay cạnh bức tranh ở quảng trường và đề nghị mọi người tìm những chỗ sai trong bức tranh và sửa chúng lại bằng những dụng cụ để vẽ ấy nhưng không một ai sửa bức tranh.

(3) Thầy yêu cầu học trò vẽ một bức tranh thật đẹp và hãy đem bức tranh này ra đặt ở quảng trường chính, để tất cả mọi người có thể chiêm ngưỡng và hãy viết bên dưới bức tranh là tác giả sẽ rất biết ơn nếu ai có thể chỉ ra bất kỳ sơ sót nào trên bức tranh và đánh một dấu X vào chỗ lỗi đó.

(4) Rajeev rất vui mừng khi thấy bức tranh không bị sửa gì hết và tự tin đem đến chỗ thầy Ranga, thầy đã khen ngợi và khuyên cậu: "Nếu con luôn đề cao thể giới đánh giá mình, con sẽ luôn thất vọng".

(5) Rajeev rất thất vọng khi bức tranh của mình đầy dấu X, còn thầy Ranga tỏ ra bình tĩnh và khuyên Rajeev đừng thất vọng, cố gắng lần nữa.

- A. 1-2-3-4-5  
B. 1-3-2-5-4  
C. 1-3-5-2-4  
D. 5-3-2-4-1

**Câu 6. (0,5 điểm)** Bức thông điệp câu chuyện muốn gửi tới chúng ta là:

- A. Hãy luôn kiên trì, chăm chỉ, bạn sẽ đạt tới thành công.  
B. Hãy luôn chú ý tới thái độ đánh giá của người khác đối với mình.  
C. Thất bại không nên nản chí mà cần cố gắng làm lại để đạt thành công.  
D. Những thứ mà chúng ta phải vất vả để làm ra được, đừng dễ dàng bị ảnh hưởng bởi đánh giá của người khác. Chúng ta hãy tự đánh giá mình và cũng đừng bao giờ đánh giá người khác quá dễ dàng.

**Câu 7. (0,5 điểm)** Thành phần trạng ngữ trong câu "Hai ngày sau, khi lấy tranh về, Rajeev rất vui mừng khi thấy bức tranh không bị sửa gì hết và tự tin đem đến chỗ thầy Ranga" là:

- A. Hai ngày sau  
B. Khi thấy bức tranh không bị sửa gì hết  
C. Hai ngày sau, khi lấy tranh về  
D. Tự tin đem đến chỗ thầy Ranga

**Câu 8. (0,5 điểm)** Phép liên kết có trong đoạn văn sau là:

“Con người thích đánh giá người khác mà không nghĩ đến trách nhiệm hay nghiêm túc gì cả. Mọi người đánh những dấu X lên bức tranh đầu tiên của con vì họ không có trách nhiệm gì mà lại cho đó là việc không cần động não. Nhưng khi con đề nghị họ sửa những sai sót thì không ai làm nữa, vì họ sợ bộc lộ hiểu biết – những thứ mà họ có thể không có. Nên họ quyết định tránh đi là hơn”.

A. Phép lặp

B. Phép thế

C. Phép nối

D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 9. (1,0 điểm)** Vì sao người thầy lại yêu cầu học trò của mình vẽ bức tranh và để ở quảng trường cho mọi người nhận xét?

**Câu 10. (1,0 điểm)** Viết đoạn văn (khoảng 7-10 câu) bày tỏ cảm nhận của em về người thầy trong câu chuyện trên.

**PHẦN II: VIẾT VĂN (4,0 điểm)** Người thầy trong câu chuyện có nói với cậu học trò rằng: “Những thứ mà con phải vất vả để làm ra được, đừng để dang bị ảnh hưởng bởi đánh giá của người khác”. Em có đồng tình với ý kiến trên hay không? Hãy viết bài văn bày tỏ suy nghĩ của mình.



## II. BỘ ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI



### ĐỀ SỐ 1 – HSG

#### PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:

#### CÂU CHUYỆN NHỮNG NGÓN TAY

Một hôm, những ngón tay tranh luận với nhau xem những ngón nào là quan trọng hơn cả. Thoạt tiên, ngón tay giữa nói:

– Tôi chiếm vị trí trung tâm của bàn tay, không có tôi thì bàn tay chẳng ra bàn tay nữa.

Các ngón khác đều cãi rằng:

– Tuy cậu ở vị trí trung tâm và cao hơn tất cả nhưng chỉ ngồi đó cho có vị thôi, chứ có giúp được việc gì cho bàn tay để cầm nắm đâu!

Ngón tay đeo nhẫn vênh mặt nói một cách tự hào rằng hẳn đóng vai trò quan trọng nhất: chính hẳn là người mang dấu hiệu tượng trưng cho sự trường thành của chủ, tức là đeo nhẫn cưới.

Nhưng các ngón tay khác đều cười và nhận xét rằng:





C. Từ “cũng” trong “ Em cũng biết chi đây chứ” là quan hệ từ

D. Từ “cũng” trong “ Em cũng biết chi đây chứ” là phó từ


**Câu 3. (1,0 điểm)** Nối từ ở cột A với từ ngữ ở cột B cho phù hợp để tạo thành trạng ngữ được mở rộng bằng cụm từ rồi đặt 2 câu với trạng ngữ mở rộng đó.

A Từ	B Từ ngữ
1. một	a. ấy
2. hôm	b. đi học
	c. ngày kia
	Đặt câu:
	1.
	2.

**Câu 4. (1,0 điểm)** Lựa chọn từ ngữ điền vào chỗ trống ở mỗi dòng sau cho phù hợp.

A. Từ “tranh luận” trong truyện trên có nghĩa là.....

B. Từ “trung tâm” trong truyện trên có nghĩa là.....

**Câu 5. (1,0 điểm)** Theo em, tại sao các nhân vật trong truyện không phải là người mà là những ngón tay?

**Câu 6. (1,0 điểm)** Trong truyện trên, em thích nhất nhân vật nào? Vì sao?

**Câu 7. (2,0 điểm)** Nêu suy nghĩ của em về cách lập luận về vai trò của mỗi ngón tay. Từ đó liên hệ với thực tế cuộc sống.

**Câu 8. (2,0 điểm)** Bức thông điệp có ý nghĩa mà em cảm nhận được từ truyện trên.

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm).** Hãy viết bài văn phân tích đặc điểm một nhân vật trong truyện ngụ ngôn mà em yêu thích.



## **ĐỀ SỐ 2 - HSG**

### **PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:

#### **CÂU CHUYỆN BỎ ĐỪA**

Ngày xưa, ở một gia đình kia, có hai anh em. Lúc nhỏ, anh em rất hòa thuận. Khi lớn lên, anh có vợ, em có chồng, tuy mỗi người một nhà nhưng vẫn hay va chạm.



Thấy các con không yêu thương nhau, người cha rất buồn phiền. Một hôm, ông đặt một bó dũa và một túi tiền trên bàn, rồi gọi các con, cả trai, gái, dũa, rẻ lại và bảo:

– Ai bẻ gãy được bó dũa này thì cha thưởng túi tiền.

Bốn người con lần lượt bẻ bó dũa. Ai cũng cố hết sức mà không sao bẻ gãy được. Người cha bèn cời bó dũa ra, rồi thông thả bẻ gãy từng chiếc một cách dễ dàng.

Thấy vậy, bốn người con cùng nói:

– Thừa cha, lấy từng chiếc mà bẻ thì có khó gì!

Người cha liền bảo:

– Đúng. Như thế là các con đều thấy rằng chia lẻ ra thì yếu, hợp lại thì mạnh. Vậy các con phải biết yêu thương, đùm bọc lẫn nhau. Cò đoàn kết thì mới có sức mạnh.

(Trích Tiếng Việt tập 2, Sách giáo khoa Lớp 1)

**Câu 1. (1,0 điểm)**

1.a. Nội dung chính của truyện trên là:

- A. Tình cảm anh em                      B. Tinh thần đoàn kết  
C. Tình cảm bố con                      D. Tình cảm vợ chồng.

1.b. Nghệ thuật nổi bật được sử dụng trong văn bản:

- A. Ẩn dụ                                      B. So sánh  
C. Nhân hoá                                D. Hoán dụ

**Câu 2. (1,0 điểm)** Lựa chọn Đ (đúng), S (sai) điền vào ô trống sau mỗi câu sau cho phù hợp.

A. “ Bốn người con lần lượt bẻ bó dũa” là câu mở rộng thành phần trạng ngữ.

B. “ Bốn người con lần lượt bẻ bó dũa” là câu mở rộng thành phần chính của câu.

C. “ Một hôm” là danh từ.

D. “ Một hôm” là cụm danh từ.

**Câu 3. (1,0 điểm)** Nối từ ngữ ở cột A với phần giải thích nghĩa ở cột B cho phù hợp

A. Từ	B. Giải thích nghĩa
1. Đoàn kết	- Nghĩa của yếu tố “đoàn”: a. hợp lại. b. tổ chức tập thể.

2. Hoà thuận		c. sum họp. - Nghĩa của yếu tố “hoà”: a. cả, tất cả. b. không tranh chấp, không xích mích. c. kì kết, giao ước.
--------------	--	---

**Câu 4. (1,0 điểm)** Lựa chọn từ ngữ điền vào chỗ trống ở mỗi dòng sau cho phù hợp.

A. Mở rộng thành phần chính và trạng ngữ của câu bằng một cụm từ có thể giúp câu cung cấp được nhiều .....

B. Các thành phần chính và trạng ngữ của câu thường được mở rộng bằng cụm từ chính phụ như .....

**Câu 5. (1,0 điểm)** Tại sao những người con trong truyện lại không bẽ gãy được đũa còn người cha lại bẽ gãy được?

**Câu 6. (1,0 điểm)** Qua câu chuyện, người cha muốn khuyên các con điều gì.

**Câu 7. (2,0 điểm)** Nêu nhận xét của em về người cha và lí giải lí do em nhận xét như vậy.

**Câu 8. (2,0 điểm)** Bài học có ý nghĩa nhất mà em rút ra cho bản thân từ câu chuyện trên

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm).** Em hãy lựa chọn và phân tích đặc điểm một nhân vật trong truyện ngụ ngôn mà em thích. (Có thể là nhân vật trong văn bản ở ngữ liệu phân đọc hiểu hoặc ở ngoài).



### **ĐỀ SỐ 3 – HSG**

#### **PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:

#### **CẬU BÉ CHÂN CỨU**

Ngày xưa, ở một ngôi làng nọ có một cậu bé chân cứu. Mỗi ngày, cậu đều nằm trên cánh đồng ngắm đàn cừ bình yên gặm cỏ xung quanh.

Cậu chỉ việc canh chừng đàn cừ khỏi lũ sói đói và lừa cừ về làng khi trời sụp tối.

Ngày nọ, cậu bé cảm thấy buồn chán nên quyết định lừa mọi người trong làng một vỏ cho vui. Trước đó, mọi người trong làng dặn cậu bé rằng mỗi khi thấy sói đến thì hãy hét to lên để họ chạy đến giúp cậu.

– Sói! Có sói!

Thế là cậu đứng lên và chạy đến bìa cánh đồng, hét lớn:



– Sói! Có sói!

Nghe thấy vậy, những người đàn ông trong làng bỏ dở việc đang làm, chạy ngay đến để giúp cậu đuổi sói.

Cậu bé thích thú khi thấy mọi người hồi hả chạy tới, tay cầm khiên, cuốc, gậy gộc và hét to để đuổi sói.

Khi đến nơi, mọi người nhìn quanh nhưng chẳng thấy sói đâu cả. Họ về nhà sau khi đã đếm lại đàn cừu và chắc rằng không có con nào bị mất.

Họ nghĩ rằng có lẽ sói đã hoảng sợ bỏ đi khi nghe thấy tiếng ồn từ xa.

Trong khi đó, cậu bé cười ngật nghẻo và nghĩ mình thật thông minh khi lừa được mọi người trong làng.

Ngày hôm sau, cậu bé lại tiếp tục lừa mọi người.

– Có sói! Cứu cháu với! Sói sẽ ăn thịt cừu của cháu mất.

Cậu hét lên và chạy về phía làng.

Cò sói!

Cứu cháu với!

Một lần nữa, mọi người lại chạy đến giúp cậu bé đuổi sói. Họ nghĩ con sói lúc này đang rất đói nên họ cố gắng chạy nhanh hơn và tạo ra nhiều tiếng ồn hơn.

Cậu bé cười ngật nghẻo khi nhìn thấy mọi người vừa hồi hả chạy, vừa la hét để lũ sói sợ. Nhưng chẳng có con sói nào cả!

Khi nhìn thấy cậu bé cười, những người trong làng hiểu ra rằng cậu bé đang lừa họ.

– Này thằng bé kia, hãy coi chừng đấy. Rồi sẽ có lúc mà phải kêu cứu mà chẳng có ai đến đâu!

Nghe họ nói thế, cậu bé chỉ cười to.

Một ngày nọ, có một con sói hung dữ tiến xuống cánh đồng – một con sói thật sự. Nó nhìn thấy đàn cừu đang gặm cỏ bên sông vào

Cậu bé chưa bao giờ trông thấy một con sói nào lớn đến như vậy và không biết phải làm gì để bảo vệ đàn cừu của mình. Cậu chạy thật nhanh về làng, hét lớn:

– Sói! Có sói!

Dù nghe rất rõ tiếng của cậu bé đang la lớn: “Sói! Có một con sói thật đang đến!” nhưng mọi người chẳng thèm quan tâm và vẫn tiếp tục trò chuyện với nhau.

Dù cậu bé cố gắng thuyết phục mọi người rằng lần này là một con sói thật nhưng họ chỉ cười và bảo nhau:







C. Bài thơ sử dụng biện pháp tu từ nổi bật là điệp ngữ, liệt kê.

D. Bài thơ sử dụng biện pháp tu từ nổi bật là so sánh, nhân hóa.

**Câu 3. (1,0 điểm)** Tìm những câu hỏi tu từ có trong bài thơ?

**Câu 4. (1,0 điểm)** Các câu hỏi tu từ trong bài thơ diễn tả cảm xúc gì của người con?

**Câu 5. (1,0 điểm)** Lựa chọn từ ngữ điền vào chỗ trống cuối mỗi dòng sau cho phù hợp.

A. Các câu hỏi trong bài thơ dùng để...

B. Tác giả liệt kê “bao nhiêu” sự vật trong thiên nhiên, cuộc sống, chỉ để khẳng định...

**Câu 6. (1,0 điểm)** Tại sao tác giả lại nói:

“Có bao nhiêu khuôn mặt

Có bao nhiêu nụ cười

Có một điều tin chắc

Em có một mẹ thôi”.

**Câu 7. (2,0 điểm)** Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ điệp ngữ có trong bài thơ?

**Câu 8. (2,0 điểm)** Em nhận ra bức thông điệp gì chung trong các dòng thơ sau:

“Có một điều tin chắc

Em có một mẹ thôi”

Và:

“Mẹ!

Có nghĩa là duy nhất

Một bầu trời

Một mặt đất

Một vầng trăng”

(Ngày xưa có mẹ - Thanh Nguyên)

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm)** Em đã được đọc nhiều câu chuyện về những trạng nguyên - “thần đồng” nhỏ tuổi Việt Nam như Mạc Đĩnh Chi, Nguyễn Hiền... Em hãy kể câu chuyện về vị thần đồng nhỏ tuổi mà em được biết trong lịch sử.





**Câu 4. (1,0 điểm)** Từ “ngiêng” trong bài bài được hiểu theo nghĩa gốc hay nghĩa chuyển? Hãy giải thích nghĩa của từ “ngiêng”.

**Câu 5. (1,0 điểm)** Trong bài thơ, tác giả đã sử dụng những cặp hình ảnh nào để tạo nên giá trị và thông điệp của bài thơ?

**Câu 6. (1,0 điểm)** Tìm từ ngữ có trong bài thơ trên để hoàn thiện câu tục ngữ sau: ... (1)...ngoảnh đi ..(2).. đại, ..(3).. ngoảnh lại ....(4) ... khôn. Giải thích nghĩa của câu tục ngữ vừa hoàn thành.

**Câu 7. (2,0 điểm)** Chỉ ra và phân tích tác dụng của một biện pháp tu từ nổi bật được dụng trong khổ thơ đầu.

**Câu 8. (2,0 điểm)** Qua lời của nhân vật trữ tình, “những điều trắng trong” mà tác giả muốn nói đến là gì? Bản thân em sẽ làm gì để gìn giữ “những điều trắng trong” ?

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm)** Chúng ta thường đánh giá người khác theo tiêu chuẩn của mình. Điều đó đúng hay sai, viết bài văn bày tỏ ý kiến của em.



### **ĐỀ SỐ 6- HSG**

#### **PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

**Đọc văn bản/đoạn trích sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:**

#### **LỜI RU CỦA MẸ**

Lời ru ầu nơi nào	Và khi con đến lớp
Giữa mênh mang trời đất	Lời ru ở cổng trường
Khi con vừa ra đời	Lời ru thành ngọn cỏ
Lời ru về mẹ hát.	Đón bước bàn chân con.
Lúc con nằm ẵm ẵm	Mai rồi con lớn khôn
Lời ru là tấm chăn	Trên đường xa nắng gắt
Trong giấc ngủ êm đềm	Lời ru là bóng mát
Lời ru thành giấc mộng.	Lúc con lên núi thăm
	Lời ru cũng gặp ghềnh
Khi con vừa tỉnh giấc	Khi con ra biển rộng
Thì lời ru đi chơi	Lời ru thành mênh mông.
Lời ru xuống ruộng khoai	
Ra bờ ao rau muống.	

(Nguồn: *Thơ Xuân Quỳnh*, Kiều Văn chủ biên, NXB Đồng Nai, 1997)



**Câu 1. (1,0 điểm)**

1.a. Bài thơ có cách ngắt nhịp chủ yếu

- A. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 3/2.                      B. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 4/1.  
C. Ngắt nhịp 4/1 hoặc 3/2.                      D. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 1/1/3.

1.b. Bài thơ gieo vần

- A. Vần chân    B. Vần cách  
C. Vần liền    D. Vần hỗn hợp

**Câu 2. (1,0 điểm)** Căn cứ vào nội dung bài thơ, em hãy lựa chọn Đ (đúng), S (sai) điền vào ô trống sau mỗi câu sau cho phù hợp.

- A. Bài thơ nói về giá trị của lời ru trong cuộc sống của mỗi con người.   
B. Bài thơ mượn hình ảnh lời ru để nói về tình mẹ tha thiết, thiêng liêng, bất tử.   
C. Bài thơ gợi những niềm rung động sâu xa trong lòng người đọc về tình mẫu tử.   
D. Bài thơ sử dụng hình ảnh lời ru để bộc lộ tâm lòng thảo hiếu của người con đối với mẹ.

**Câu 3. (1,0 điểm)** Nối từ ở cột A với phần giải nghĩa ở cột B cho phù hợp

A Từ	B. Phần nghĩa của từ.
1. Mênh mang	a. rộng lớn đến mức như không có giới hạn
2. Âm áp	b. yên tĩnh, không có sự xao động, tạo cảm giác yên ổn
3. Mênh mông	c. rộng lớn đến mức gây cảm giác mung lung, mờ mịt
4. Êm đềm	d. ấm và gây cảm giác dễ chịu (nói khái quát)

**Câu 4. (1,0 điểm)** Lựa chọn từ ngữ điền vào chỗ trống cuối mỗi dòng sau cho phù hợp.

- A. Người bày tỏ cảm xúc, suy nghĩ trong bài thơ trên là.....  
B. Đối tượng trữ tình trong bài thơ là : .....

**Câu 5. (1,0 điểm)** Em hiểu gì về hình ảnh "lời ru" được tác giả sử dụng trong bài thơ.

**Câu 6. (1,0 điểm)** Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ so sánh được sử dụng trong khổ thơ thứ hai.

**Câu 7. (2,0 điểm)** Trong số những hình ảnh được tác giả dùng để khắc họa lời ru, em thích nhất hình ảnh nào? Vì sao?

**Câu 8. (2,0 điểm)** Em nhận ra thông điệp chung gì từ các dòng thơ sau:

"Khi con ra biển rộng  
Lời ru thành mệnh mông".

Và: “Con dù lớn vẫn là con của mẹ

Đi hết đời lòng mẹ vẫn theo con”. (Chế Lan Viên)

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm)** Có người cho rằng: Của cho không bằng cách cho. Viết bài văn bày tỏ ý kiến của em về vấn đề này.



**ĐỀ SỐ 7 – HSG**

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

Đọc bài thơ sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:

**LỚP HỌC MÙA ĐÔNG**

Phòng học là chiếc áo  
Bọc chúng mình ở trong  
Cửa sổ là chiếc túi  
Che chắn ngọn gió đông

Những then cài lá cúc  
Ngăn cơn hạt mưa vào  
Dù vang rền sấm sét  
Lớp mình có ngại đâu?

Mang chung một chiếc áo  
Nặng niềm thương bạn bè  
Dẫu bên ngoài rét buốt  
Nhưng lớp mình ấm ghê!

(Nguồn: <https://www.thivien.net/Nguyen-Lam-Thang>)

**Câu 1. (1,0 điểm)**

1.a. Bài thơ có cách ngắt nhịp chủ yếu

- A. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 3/2                      B. Ngắt nhịp 4/1 hoặc 3/2  
C. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 4/1.                      D. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 1/1/3

1.b. Bài thơ gieo vần

- A. Vần liền    B. Vần cách  
C. Vần chân    D. Vần hỗn hợp

**Câu 2. (1,0 điểm)** Căn cứ vào nội dung bài thơ, em hãy lựa chọn Đ (đúng),

S (sai) điền vào ô trống sau mỗi câu sau cho phù hợp.

- A. Bài thơ miêu tả lớp học mùa đông.





B. Bài thơ bày tỏ cảm xúc về lớp học trong mùa đông đầy ấm áp, yêu thương.

C. Bài thơ gợi tả hình ảnh lớp học trong mùa đông như chiếc áo ấm.

D. Bài thơ diễn tả cảm xúc lạnh lẽo khi mùa đông đến.

**Câu 3. (1,0 điểm)** Nối từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B cho phù hợp

A	B
1. Bọc chúng mình	a. là phó từ
2. Những	b. là cụm động từ
3. ấm ghê	c. là cụm tính từ
	d. là chiếc áo

**Câu 4. (1,0 điểm)** Lựa chọn từ ngữ điền vào chỗ trống cuối mỗi dòng sau cho phù hợp.

A. Biện pháp tu từ nổi bật trong 2 khổ thơ đầu là...

B. Biện pháp nghệ thuật trong 2 câu thơ cuối là...

**Câu 5. (1,0 điểm)** Em hiểu thế nào về ý nghĩa hai dòng thơ:

"Mang chung một chiếc áo

Nặng niềm thương bạn bè"

**Câu 6. (1,0 điểm)** Tại sao tác giả lại nói: "Dẫu bên ngoài rét buốt/ Nhưng lớp mình ấm ghê!"

**Câu 7. (2,0 điểm)** Phân tích tác dụng của biện pháp so sánh và nhân hoá trong hai dòng thơ:

"Phòng học là chiếc áo

Bọc chúng mình ở trong"

**Câu 8. (2,0 điểm)** Qua bài thơ, em cảm nhận được cảm xúc gì của bạn nhỏ trong bài thơ? Bằng những trải nghiệm của bản thân, em có đồng điệu với cảm xúc, suy nghĩ của bạn nhỏ không?

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm)** Phát biểu cảm nghĩ của em về một người thầy (cô) giáo đã ươm mầm mơ ước, khơi dậy đam mê cho các bạn học sinh.



**ĐỀ SỐ 8 – HSG**

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

Đọc bài thơ sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:

**RA VƯỜN NHẬT NANG**

Ông ra vườn nhặt nắng  
Tha thân suốt buổi chiều  
Ông không còn trí nhớ  
Ông chỉ còn tình yêu

Bé khê mang chiếc lá  
Đặt vào vết nắng vàng  
Ông nhặt lên chiếc nắng  
Quẩy nhẹ, mùa thu sang

(Nguyễn Thế Hoàng Linh. Nguồn: <https://www.facebook.com/ravunonbatmang/>)

**Câu 1. (1,0 điểm)**

1.a. Bài thơ thể hiện tình cảm của ai với ai?

- A. Người cháu với người ông      B. Người ông với người cháu  
C. Người ông với chiếc lá          D. Người cháu với mùa thu

1.b. Bài thơ có cách ngắt nhịp chủ yếu

- A. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 3/2.          B. Ngắt nhịp 1/4 hoặc 3/2.  
C. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 1/4.          D. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 1/1/3.

**Câu 2. (1,0 điểm)** Lựa chọn Đ (đúng), S (sai) điền vào ô trống sau mỗi câu sau cho phù hợp.

- A. Người ông không còn trí nhớ nên thường tha thân ngoài vườn mỗi buổi chiều.
- B. Người cháu cùng ông chơi đùa mỗi buổi chiều.
- C. Bài thơ sử dụng yếu tố tự sự như đang kể một câu chuyện nhỏ về người ông.
- D. Hình ảnh người ông ra vườn gom nhặt nắng trong trạng thái thơ thần mất trí nhớ là hình ảnh tượng trưng cho sự gom nhặt niềm vui bình dị hàng ngày.

**Câu 3. (1,0 điểm)** Nêu ý nghĩa nhan đề bài thơ "Ra vườn nhặt nắng"?

**Câu 4. (1,0 điểm)** Lựa chọn từ ngữ điền vào chỗ trống cuối mỗi dòng sau cho phù hợp.

- A. Câu thơ "Ông ra vườn nhặt nắng" sử dụng biện pháp tu từ....  
B. Hai câu thơ "Ông không còn trí nhớ. Ông chỉ còn tình yêu" sử dụng biện pháp nghệ thuật....

**Câu 5. (1,0 điểm)** Qua bài thơ, em hiểu gì về hình ảnh người ông và tình cảm của tác giả dành cho " người ông" trong bài thơ?





A. Bầu trời xanh trong cảm nhận của mỗi người có mỗi nét khác nhau bởi nó phụ thuộc tâm trạng, nỗi niềm, suy nghĩ của người đó.

B. Bầu trời xanh thay đổi mỗi ngày, không ngày nào giống ngày nào.

C. Bầu trời xanh của em, em chưa nhìn thấy hết độ dài rộng bởi em còn khát khao được khám phá bao điều mới lạ.

D. Trong con mắt mỗi người, bầu trời đều trong xanh như nhau.

**Câu 3. (1,0 điểm)** Nối từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B cho phù hợp

A	B
1. Bầu trời xanh của bà	a. dài tít tắp như con đường đo nỗi nhớ mong
2. Bầu trời xanh của mẹ	b. chỉ bé bằng khung cửa – nơi gọi nhắc về bao chuyện trong quá khứ
3. Bầu trời xanh của bố	c. chưa đo được dài và rộng đến mức nào
4. Bầu trời xanh của con	d. là những mảnh vỡ của bom đạn chiến tranh

**Câu 4. (1,0 điểm)** Lựa chọn từ ngữ điền vào chỗ trống cuối mỗi dòng sau cho phù hợp.

A. Bài thơ có số từ lấy là...

B. "Ai bảo giùm em biết?" là câu hỏi...

**Câu 5. (1,0 điểm)** Phân tích tác dụng của biện pháp điệp ngữ có trong bài thơ.

**Câu 6. (1,0 điểm)** Em hiểu thế nào về ý nghĩa những câu thơ:

Trời xanh của riêng em

Em chưa nhìn thấy hết

Dài và rộng đến đâu

Ai bảo giùm em biết?

**Câu 7. (2,0 điểm)** Đọc bài thơ, đằng sau hình ảnh trời xanh mang dáng vẻ khác nhau trong cảm nhận của mỗi người trong gia đình, em hiểu được điều gì về tâm trạng, nỗi niềm của mỗi người trong bài thơ?

**Câu 8. (2,0 điểm)** Bài thơ muốn gửi tới chúng ta bức thông điệp gì? Với em, trời xanh trong mắt em như thế nào? Vì sao em có cảm nhận đó?

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm)** Có dịp em được thăm một di tích lịch sử gắn với tên tuổi của Chủ tịch Hồ Chí Minh (thăm quê Bác, thăm phủ Chủ tịch, viếng lăng Bác), em được nghe cô hướng dẫn viên di tích lịch sử kể về cuộc đời của Bác từ những năm tháng thiếu thời đến những tháng bôn ba khắp các châu lục để tìm con đường giải phóng dân tộc rồi những giây phút cuối đời Bác





B. Xét về cấu tạo, “xa tập” là từ...

**Câu 5. (1,0 điểm)** Theo em nhan đề bài thơ “Ngưỡng cửa” có ý nghĩa như thế nào?

**Câu 6. (1,0 điểm)** Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ điệp ngữ có trong bài thơ.

**Câu 7. (2,0 điểm)** Nếu có thể thay đổi nhan đề bài thơ, em sẽ chọn nhan đề nào? Vì sao?

**Câu 8. (2,0 điểm)** Đoạn thơ sau nhân nhủ tới chúng ta điều gì?

Nơi này đã đưa tôi  
Buổi đầu tiên đến lớp  
Nay con đường xa tập  
Vẫn đang chờ tôi đi.

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm)** Viết bài văn trình bày cảm nhận của em sau khi đọc bài thơ “Ngưỡng cửa” của tác giả Vũ Quần Phương.



## **ĐỀ SỐ 11 – HSG**

### **PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:**

#### **BÀI THUYẾT GIẢNG**

Tại một ngôi làng nhỏ, có một vị giáo sư thường đến nói chuyện về cuộc sống, về cộng đồng vào mỗi ngày chủ nhật. Ngoài ra, ông còn tổ chức nhiều hoạt động cho những cậu bé trong làng cùng chơi.

Nhưng đến một ngày chủ nhật nọ, một cậu bé, vốn rất chăm đến nghe nói chuyện bỗng nhiên không đến nữa. Nghe nói cậu ta không muốn nghe những bài nói chuyện tầm tầm và cũng chẳng muốn chơi với những cô cậu bé khác nữa.

Sau hai tuần, vị giáo sư quyết định đến thăm nhà cậu bé. Cậu bé đang ở nhà một mình, ngồi trước bếp lửa.

Đoán được lý do chuyến viếng thăm, cậu bé mời vị giáo sư vào nhà và lấy cho ông một chiếc ghế ngồi bên bếp lửa cho ấm.

Vị giáo sư ngồi xuống nhưng vẫn không nói gì. Trong im lặng, hai người cùng ngồi nhìn những ngọn lửa nhảy múa.

Sau vài phút, vị giáo sư lấy cái kẹp, cẩn thận nhặt một mẫu than hồng đang cháy sáng ra và đặt riêng nó sang bên cạnh lò sưởi.

Rồi ông ngồi lại xuống ghế, vẫn im lặng. Cậu bé cũng im lặng quan sát mọi việc.





**Câu 4. (1,0 điểm)** Lựa chọn từ ngữ điền vào chỗ trống cuối mỗi dòng sau cho phù hợp với nghĩa của các từ.

A. Nghĩa của yếu tố “giáo” trong từ “ giáo sư” là.....

B. Nghĩa của yếu tố “đồng” trong từ “cộng đồng” là.....

**Câu 5. (1,0 điểm)** Trước khi vị giáo sư đến thăm nhà, cậu bé là người thế nào?

**Câu 6. (1,0 điểm)** Nêu ý nghĩa của chi tiết “Ông chậm rãi đứng dậy, nhặt cục than lạnh lẽo và đặt lại vào giữa bếp lửa. Ngay lập tức, nó lại bắt đầu cháy, tỏa sáng, lại một lần nữa với ánh sáng và hơi ấm của những cục than xung quanh nó”.

**Câu 7. (2,0 điểm)** Xác định một tình huống trong truyện và vai trò của tình huống đó.

**Câu 8. (2,0 điểm)** Lời nhắn gửi đến mọi người từ câu chuyện trên mà em tâm đắc.

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm).** Phân tích đặc điểm nhân vật vị giáo sư trong truyện “Bài thuyết giảng” ở ngữ liệu phần Đọc hiểu của đề bài.



### **ĐỀ SỐ 12 – HSG**

#### **PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:**

#### **ĐIỂM 10**

- Thanh nhảy cẫng lên khi thấy bài kiểm tra cuối kỳ môn toán được 10 điểm. Quay sang thấy Tuấn cầm bài kiểm tra ngồi ngẩn ngơ nó hỏi:

- Mày sao thế? Được 10 điểm mà không vui à?

- Tao... - Tuấn ấp úng.

Trên bâng cô giáo đọc tên những bạn được điểm 10 và tuyên dương các bạn: “Đợt thi này điểm lớp ta khá cao. Cô rất vui. Nhất là bạn Tuấn, trước đây bạn học toán yếu nhưng nay đã nổi bật, điển hình là bạn ấy được 10 điểm trong đợt kiểm tra này. Chúng ta vỗ tay cổ vũ cho bạn ấy nhé”.

Tuấn cúi gằm mặt xuống bàn, hai má đỏ ửng lên khi nghe cô và các bạn tuyên dương.

Giờ ra về, nó nấn ná ở lại sau cùng. Cô giáo thấy nó hôm nay hơi lạ so với mọi hôm.

- Sao em chưa về hả Tuấn?

- Dạ thưa cô, em...







		b. mùa thời xưa c. Khuyến khích cho người ta phấn khởi hoạt động.
--	--	--

**Câu 4. (1,0 điểm)** Lựa chọn từ ngữ điền vào chỗ trống cuối mỗi dòng sau cho phù hợp.

A. Dấu chấm lửng trong câu “ Tao... - Tuấn ập úng.” được dùng để .....

B. Dấu gạch ngang trong câu “ Sao? - Cô giáo nhìn vào mắt Tuấn.” được dùng để.....

**Câu 5. (1,0 điểm)** Khi được cô giáo tuyên dương mình đạt điểm 10, Tuấn có những biểu hiện gì? Vì sao Tuấn lại có những biểu hiện như vậy?

**Câu 6. (1,0 điểm)** Nêu cảm nhận của em về nhân vật Tuấn.

**Câu 7. (2,0 điểm)** Em có đồng tình với cách ứng xử của cô giáo không? Liên hệ với thực tế cuộc sống hiện nay?

**Câu 8. (2,0 điểm)** Từ văn bản trên, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 10 dòng) chia sẻ với mọi người về ý nghĩa của sống trung thực.

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm).** Phân tích nhân vật Tuấn ở văn bản “Điểm 10” ở phần Đọc hiểu trên.



### **ĐỀ SỐ 13 – HSG**

#### **PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:**

#### **SỢI DÂY THUN**

Mẹ tôi có thói quen cất giữ những sợi dây thun khi mua bịch nước mía, bịch chè mỗi lúc đi chợ về. Tôi ngạc nhiên lắm cứ thắc mắc tại sao mẹ lại không vứt nó đi. Một sợi dây thun thì làm được gì. Mẹ tôi còn dặn có sợi dây thun nào thì đưa cho mẹ cất. Đôi khi tôi lại quên lời mẹ, vứt sợi dây thun vào đồng rác trước nhà. Thấy vậy mẹ nhặt lại và cất vào một chỗ.

- Con không nên phạm vậy, con không dùng lúc này nhưng có thể vài bữa nữa con cần tới.

Lúc đó, tôi cũng chỉ ậm ừ cho xong chuyện. Rồi một hôm, khi những đứa con gái trong xóm tôi được ba mẹ mua cho những sợi dây để chơi nhảy dây, tôi cũng xin tiền mẹ mua. Thật bất ngờ, mẹ tôi lấy một bịch dây thun mà tôi biết đó là những sợi dây mà mẹ đã cất giữ trong năm qua. Tôi có một chùm dây thun dài để chơi nhảy dây, khi đó tôi mới biết ý nghĩa của việc tiết kiệm từng vật nhỏ nhất.





**Câu 6. (1,0 điểm)** Cảm nhận của em về người mẹ trong câu chuyện trên.

**Câu 7. (2,0 điểm)** Chỉ ra tình mạch lạc và liên kết của văn bản.

**Câu 8. (2,0 điểm)** Từ văn bản trên em hiểu thế nào là tiết kiệm? Em hãy chia sẻ với mọi người về những việc làm của em thể hiện tính tiết kiệm trong cuộc sống hàng ngày.

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm)** Phân tích đặc điểm nhân vật người mẹ trong truyện " Sợi dây thun" ở trên.



### **ĐỀ SỐ 14 – HSG**

#### **PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:**

#### **CHUYỆN TÔ PHỞ**

- Chị nhắc thằng Bi xuống chiếc Vespa, dẫn vào quán phở trước mặt chợ. Chị gọi cho con tô phở đặc biệt trị giá bằng mấy ổ bánh mì của những công nhân ở xí nghiệp may dầu ngô nhà chị. Thằng Bi nhìn tô phở ngao ngán:

- Con không ăn hết đâu, mẹ gọi tô nhỏ hơn đi.

Chị lắc đầu quả quyết:

- Con phải ăn cho thật nhiều vào mới khỏe. Ăn tới đâu hay tới đó, không hết thì bỏ, tiếc gì!

- Nhưng bà nội nói ăn phung phí là mang tội. Bữa trước bà dẫn con đi chùa, sư thầy cũng nói thế.

Chị gạt đi:

- Không lời thôi gì hết! Mẹ nói sao thì nghe vậy!

Bỗng mắt thằng Bi dừng lại ở thằng nhóc bán vé số trạc tuổi mình đang mời khách ở bàn kế bên. Nó nói với mẹ:

- Hay mẹ sốt nửa tô phở của con cho bạn này đi. Chắc là bạn ấy đói lắm. Mà con cũng không ăn hết đâu.

Chị trợn mắt nhìn con:

- Thôi đừng nhiều chuyện nữa. Ăn nhanh lên còn đi học!

Thằng Bi cố nuốt, nhưng cũng như mọi khi, tô phở chỉ hết một nửa. Bàn kế bên, thằng bé bán vé số nhìn nửa tô phở còn lại bị chị phụ quán đổ vào cái xô đựng phở thừa, cặp mắt nó tiếc rẻ. Nó nuốt nước bọt, chân bước nhanh ra khỏi quán.

Bỗng thằng bạn cùng hội vé số chạy lại chia cho nó một gói xôi nhỏ:

- Cho mày nè. Di Năm ve chai cho tao một gói, tao ăn nửa thôi, để dành mày một nửa.





nửa. Bàn kê bên, thằng bé bán vé số nhìn nửa tô phở còn lại bị chị phụ quán đổ vào cái xô đựng phở thừa, cặp mắt nó tiếc rề. Nó nuốt nước bọt, chân bước nhanh ra khỏi quán.”

**Câu 6. (1,0 điểm)** Thái độ, tình cảm của người kể chuyện trong truyện trên.

**Câu 7. (2,0 điểm)** Em có đồng tình với cách ứng xử của người mẹ không? Vì sao?

**Câu 8. (2,0 điểm)** Những bức thông điệp có ý nghĩa mà em cảm nhận được từ truyện trên.

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm).** Viết bài văn phân tích nhân vật người mẹ cậu bé Bi trong truyện trên.



### **ĐỀ SỐ 15 – HSG**

#### **PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:**

#### **ÁO TẾT**

Tác giả: Nguyễn Ngọc Tư

Con bé Em cười tím tím khi nghĩ tới cái áo đầm màu hồng mà má nó mới mua cho:

- Tết này, mình mà mặc cái áo đó đi chơi, đẹp như tiên cho má coi. Nó nghĩ và nó muốn chia sẻ với con Bích, bạn nó.

Con Bích ở trong hẻm, nhà nó nghèo, má nó đi bán bắp nướng ngoài đầu hẻm, con bé Em thích con Bích vì nó hiền, với lại ngồi kế nhau từ lớp một tới lớp năm, làm sao mà không thân cho được. Hôm hai mươi sáu, học buổi cuối năm, hai đứa nôn Tết quá trời nên tính trước, nếu mừng một con bé Em đi về ngoại thì mừng hai, hai đứa đi tới nhà cô giáo. Bây giờ con bé Em tính trong đầu, tới bữa đó chắc nhiều bạn nữa, cho nên nó sẽ mặc cái áo đầm mới thật nơ, bầu viên kim tuyến cho tụi bạn lé con mắt luôn.

Con Bích đang ngồi nướng bắp thề cho má nó đi xách cặn cho heo. Bé Em muốn khóc liền nhưng bày đặt nói gièm:

Còn mấy ngày nữa tết rồi hen, mấy cô đồ mới chưa?

- Có, má tao đưa vài cho cô Ba thợ cắt rồi, má tao nói gần tết đồ nhiều, dồn đống, chắc tới hai mươi tám mới lấy được.

- Vậy mấy được mấy bộ?
- Có một bộ hà.

Con bé Em trợn mắt:



- Ít quá vậy?

- Con Út Mót với Con Út Hết được hai bộ. Tao lớn rồi, nhường cho tụi nó.

-Vậy à?

Bé Em mắt húng hẩn, nó lụng khụng nửa muốn khoe, nửa muốn không.

Nhưng rõ ràng là con Bích không quên nó:

- Còn mấy?

- Bốn bộ. Mà tao mua cho đủ mặc từ mừng một tới mừng bốn, bữa nào cũng mặc đồ mới hết trơn. Trong đó có bộ đầm hồng nổi lắm, hết sảy luôn.

- Mấy sượng rồi.

Con Bích nói xong vẫn cười nhưng mắt nó xịu xuống, buồn hẩn. Nhà nó nghèo, sao bì được với nhà con bé Em. Hồi nhỏ nó chuyên mặc áo con trai của anh Hai nó để lại. Áo nó thì chuyển cho mấy đứa em, tới con Út Hết là đồ đã cũ mèm, mòng tang, kéo nhẹ cũng rách. Được cái mấy chị em nó biết thân, lo học chữ không so đo chuyện cũ mới, mà nó nói hoài, “Nhà mình nghèo quá hả, ráng vài năm nữa, khá giả rồi mà sắm cho”. Con bé Em nhìn con Bích lom lom rồi cúi xuống, trờ trờ trái bắp nướng:

- Bộ đồ của mày chắc đẹp lắm, bữa mừng Hai mấy mặc bộ đó đi nhà cô hen?

Rồi tới mừng một, mừng hai, bé Em lại rủ con Bích đi chơi. Hai đứa mặc đồ hơi giống nhau, chỉ khác là con Bích mặc áo trắng bầu sen, con bé Em thì mặc áo thun có in hình mèo bự. Cô giáo tụi nó khen:

- Coi hai đứa lớn hết trơn rồi, cao nhòng.

Hai đứa cười. Lúc đó con bé Em nghĩ thầm, mình mà mặc bộ đầm hồng, thế nào cũng mất vui. Bạn bè phải vậy chứ. Đứa mặc áo đẹp, đứa mặc áo xấu coi gì được, vậy sao coi là bạn thân. Nhưng Bích lại nghĩ khác, bé Em thương bạn như vậy, tốt như vậy, **CÓ MẶC ÁO GÌ BÍCH VẪN QUÝ BÉ EM. THIẾT ĐÓ.**

(Nguồn <https://isach.info>)

**Câu 1. (1,0 điểm)**

1.a. Chủ đề của truyện :

- |                        |                          |
|------------------------|--------------------------|
| A. Yêu thương, chia sẻ | B. Lạnh lùng, vô cảm     |
| C. Đoàn kết, gần bó    | D. Trung thực, thật thà. |

1.b. Nhân vật chính trong truyện

- |                  |                                  |
|------------------|----------------------------------|
| A. Nhân vật Bích | B. Nhân vật bé Em                |
| C. Cái áo        | D. Cả hai nhân vật Bích và bé Em |

**Câu 2. (1,0 điểm)** Lựa chọn Đ (đúng), S (sai) điền vào ô trống sau mỗi câu sau cho phù hợp.

- A. Bé Em có hoàn cảnh đầy đủ, khá giả
- B. Bé Em có hoàn cảnh bình thường
- C. Bích có hoàn cảnh khó khăn, vất vả
- D. Bích có hoàn cảnh đầy đủ, khá giả


**Câu 3. (1,0 điểm)** Tìm và điền vào cột B những cụm từ có trong văn bản tương ứng với yêu cầu ở cột A cho phù hợp.

A	B
1-Mở rộng trạng ngữ bằng cụm từ	a-
2-Mở rộng thành phần chính bằng cụm từ	b.

**Câu 4. (1,0 điểm)** Lựa chọn từ ngữ điền vào chỗ trống ở mỗi dòng sau cho phù hợp.

A. Các từ: bấp, hém, bự trong (bấp nưng), (đầu hém), (mèo bự) thuộc từ ngữ.....

B. Nghĩa của từ "bấp" là.....(1)...., nghĩa của từ "bự" là.....(2).....

**Câu 5. (1,0 điểm)** Tóm tắt nội dung của truyện bằng một đoạn văn ( từ 6-8 dòng)

**Câu 6. (1,0 điểm)** Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn sau: "Bây giờ con bé Em tỉnh trong đầu, tới bữa đó chắc nhiều bạn nữa, cho nên nó sẽ mặc cái áo đầm mới thật nơ, bầu viên kim tuyến cho tụi hạn lê em mắt luôn"

**Câu 7. (2,0 điểm)** Theo em, tại sao bé Em lại nghĩ thầm: "mình mà mặc bộ đầm hồng, thế nào cũng mất vui.?"

**Câu 8. (2,0 điểm)** Bài học cuộc sống mà em tìm được rút ra từ câu chuyện trên.

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm).** Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật bé Em trong truyện trên.



**ĐỀ SỐ 16 - HSG**

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:

**BỮA TIỆC ĐÊM TRONG NHÀ VỆ SINH**



Chị là Oshin – người giúp việc nhà cho một ông chủ ngoại ngữ tuần, rất giàu có. Đêm xuống, xong việc, vội vàng về với đứa con trai nhỏ 5 tuổi suốt ngày ngóng đợi trong căn nhà tối tăm..

Hôm ấy, chủ nhà có lễ lớn, mời rất nhiều bạn bè quan khách đến dự tiệc đêm. Ông chủ bảo : Hôm nay việc nhiều, chị có thể về muộn hơn không? Thưa được ạ, có điều đứa con trai nhỏ quá, ở nhà tối một mình lâu sẽ sợ hãi. Ông chủ ân cần: Vậy chị hãy mang cháu đến cùng nhé.

Chị mang theo con trai đến. Đi đường nói với nó rằng : Mẹ sẽ cho con đi dự tiệc đêm. Thằng bé rất háo hức. Nó đâu biết là mẹ làm Oshin là như thế nào kia chứ! Và lại, chị cũng không muốn cho tri tuệ non nớt của nó phải sớm hiểu sự khác biệt giữa người giàu kẻ nghèo. Chị âm thầm mua 2 chiếc xúc xích.

Khách khứa đến mỗi lúc mỗi đông. Ai cũng lịch sự. Ngôi nhà rộng và trắng lè... Nhiều người tham quan, đi lại, trò chuyện. Chị rất bận không thường xuyên để mắt được đến đứa con nhếch nhác của mình. Chị sợ hình ảnh nó làm hỏng buổi lễ của mọi người. Cuối cùng chị cũng tìm ra được cách : đưa nó vào ngồi trong phòng vệ sinh của chủ... đó có vẻ như là nơi yên tĩnh và không ai dùng tới trong buổi tiệc đêm nay. Đặt 2 miếng xúc xích vừa mua để vào chiếc đĩa sứ, chị cố lấy giọng vui vẻ nói với Con : Đây là phòng dành riêng cho con đây, nào tiệc đêm bắt đầu! Chị dặn con cứ ngồi yên trong đó đợi chị đón về. Thằng bé nhìn "căn phòng dành cho nó" thật sạch sẽ thơm tho, đẹp đẽ quá mức mà chưa từng được biết. Nó thích thú vô cùng, ngồi xuống sàn, bắt đầu ăn xúc xích được đặt trên bàn đá cô gương, và âm ư hát... tự mừng cho mình.

Tiệc đêm bắt đầu. Người chủ nhà nhớ đến con trai chị, gặp chị đang trong bếp hơi. Chị trả lời ấp úng: Không biết nó đã chạy đi đâu nào... Ông chủ nhìn chị làm thuê như có vẻ giấu diếm khó nói. Ông lặng lẽ đi tìm... Qua phòng vệ sinh thấy tiếng trẻ con hát vọng ra, ông mở cửa, ngậy người: Cháu nấp ở đây làm gì ? Cháu biết đây là chỗ nào không ? Thằng bé hồ hởi : Đây là phòng ông chủ nhà dành riêng cho cháu dự tiệc đêm, mẹ cháu bảo thế, nhưng cháu muốn có ai cùng với cháu ngồi đây cùng ăn cơ!

Ông chủ nhà thấy sống mũi mình cay xè, cổ kim nước mắt chảy ra, ông đã rõ tất cả, nhẹ nhàng ngồi xuống nói ầm áp: Con hãy đợi ta nhé. Rồi ông quay lại bàn tiệc nói với mọi người hãy tự nhiên vui vẻ, còn ông sẽ bận tiếp một người khác đặc biệt của buổi tối hôm nay. Ông để một chút thức ăn trên cái đĩa to, và mang xuống phòng vệ sinh. Ông gõ cửa phòng lịch sự... Thằng bé mở cửa... Ông





**Câu 4. (1,0 điểm)** Lựa chọn từ ngữ điền vào chỗ trống ở mỗi dòng sau cho phù hợp.

A. Câu "Chị âm thầm mua 2 chiếc xúc xích" là câu mở rộng thành phần.....bằng cụm từ.

B. Dấu ngoặc kép trong "căn phòng dành cho nó" được dùng để đánh dấu.....

**Câu 5. (1,0 điểm)** Nêu nhận xét của em về cậu bé trong truyện.

**Câu 6. (1,0 điểm)** Theo em, tại sao người mẹ trong truyện lại "không muốn cho trí tuệ non nớt của nó (đứa con trai) phải sớm hiểu sự khác biệt giữa người giàu kẻ nghèo".

**Câu 7. (2,0 điểm)** Nêu ý nghĩa của hai câu văn sau: "Một điều quan trọng đã hình thành trong nhân cách của anh: Ông chủ nhà năm xưa đã vô cùng nhân ái và cẩn trọng bảo vệ tinh cảm và sự tự tôn của một đứa bé 5 tuổi như thế nào..."

**Câu 8. (2,0 điểm).** Cách ứng xử của ông chủ gọi cho em suy nghĩ gì?

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm).** Phân tích đặc điểm nhân vật cậu bé trong truyện "Bữa tiệc đêm trong nhà vệ sinh".



### **ĐỀ SỐ 17 – HSG**

#### **PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:

#### **CHIẾC BÁNH MÌ CHÁY**

Khi tôi lên 8 hay 9 tuổi gì đó, tôi nhớ thỉnh thoảng mẹ tôi vẫn nướng bánh mì cháy khét. Một tối nọ, mẹ tôi về nhà sau một ngày làm việc dài và bà làm bữa tối cho cha con tôi. Bà dọn ra bàn vài lát bánh mì nướng cháy, không phải cháy xém bình thường mà cháy đen như than. Tôi ngồi nhìn những lát bánh mì và đợi xem có ai nhận ra điều bất thường của chúng và lên tiếng hay không.

Nhưng cha tôi chỉ ăn miếng bánh của ông và hỏi tôi về bài tập cũng như những việc ở trường học như mọi hôm. Tôi không còn nhớ tôi đã nói gì với ông hôm đó, nhưng tôi nhớ đã nghe mẹ tôi xin lỗi ông vì đã làm cháy bánh mì.

Và tôi không bao giờ quên được những gì cha tôi nói với mẹ tôi: "Em à, anh thích bánh mì cháy mà."

Đêm đó, tôi đến bên chúc cha tôi ngủ ngon và hỏi có phải thực sự ông thích bánh mì cháy. Cha tôi khoác tay qua vai tôi và nói:





- |  |  |
|--|--|
| 1. Câu mở rộng thành phần<br>trạng ngữ bằng một cụm từ |  |
| 2. Câu mở rộng thành phần<br>chính bằng một cụm từ     |  |

**Câu 4. (1,0 điểm)** Lựa chọn từ ngữ điền vào chỗ trống ở mỗi dòng sau cho phù hợp.

A. Dấu phẩy trong câu: " Một tối nọ, mẹ tôi về nhà sau một ngày làm việc dài và bà làm bữa tối cho cha con tôi" được dùng để .....

B. Trong câu văn: " Bà dọn ra bán vài lát bánh mì nướng cháy, không phải cháy xém bình thường mà cháy đen như than" đã sử dụng kết hợp phép tu từ.....(1)....và.....(2).....

**Câu 5. (1,0 điểm)** Tóm tắt truyện trên bằng đoạn văn (từ 5-7 dòng).

**Câu 6. (1,0 điểm)** "Mẹ con đã làm việc rất vất vả cả ngày và mẹ rất mệt. Một lát bánh mì cháy chẳng thể làm hại ai con ạ, nhưng con biết điều gì thực sự gây tổn thương cho người khác không? Những lời chê bai trách móc cay nghiệt đấy." Em hiểu gì về người cha qua câu nói trên của ông với đứa con?

**Câu 7. (2,0 điểm)** Từ cách ứng xử của người cha, em hãy liên hệ với thực tế cuộc sống rồi trình bày thành một đoạn văn ngắn để chia sẻ với mọi người về ý kiến của em.

**Câu 8. (2,0 điểm)** Những bức thông điệp có ý nghĩa nhất mà em nhận được từ truyện trên.

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm).** Phân tích nhân vật người cha trong truyện trên.



**ĐỀ SỐ 18 – HSG**

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:**

**TỤC NGỮ VỀ ĐỐI NHÂN XỬ THỂ**

- (1) Anh em như thể chân tay  
Rách lành đùm bọc đỡ hay đỡ đần.
- (2) Chim có tổ người có tông.
- (3) Có nuôi con mới biết lòng cha mẹ.
- (4) Một giọt máu đào hơn ao nước lã.
- (5) Sậy cha còn chú, sậy mẹ bú đi.
- (6) Thuận vợ thuận chồng, tát bể Đông cũng cạn.

- (7) Trai mà chi, gái mà chi,  
Miễn sao có ngãi có nghi thì thôi.
- (8) Cha muốn con hay thầy muốn trò giỏi.
- (9) Thua thầy một vạn không bằng thua bạn một li.

(in trong *Văn học dân gian Việt Nam*, Trần Hoàn – Triều Nguyễn NXB Thuận hóa, 2000)

**Câu 1. (1,0 điểm)** Các câu tục ngữ trên cùng nói về điều gì?

- A. Về hiện tượng thời tiết theo kinh nghiệm của dân gian.  
B. Về kinh nghiệm lao động sản xuất.  
C. Về thái độ của con người đối với xã hội.  
D. Về cách đối nhân, xử thế trong gia đình, ngoài xã hội.

1.b. Tìm hiểu độ dài và số tiếng trong những câu tục ngữ trên, từ đó ( chọn phương án phù hợp) rút ra nhận xét

- A. Độ dài chỉ từ một câu, ngắn gọn, thường có số tiếng chẵn.  
B. Độ dài từ một đến hai câu, ngắn gọn, có số tiếng chẵn.  
C. Độ dài là hai câu, ngắn gọn, có số tiếng chẵn.  
D. Độ dài chỉ từ một đến hai câu, có số tiếng chẵn hoặc lẻ.

**Câu 2. (1,0 điểm)** Xác định các cặp vãn của các câu tục ngữ số 4,6,8,9 và điền vào bảng dưới đây:

Câu	Cặp vãn	Loại vãn
4		
6		
8		
9		

**Câu 3. (1,0 điểm)** Nối từ ở cột A với câu có chứa (số từ hoặc phó từ) ở cột B cho phù hợp.

A	B
1. Số từ	a. Chim có tổ người có tông.
2. Phó từ	b. Thua thầy một vạn không bằng thua bạn một li.
	c. Có nuôi con mới biết lòng cha mẹ
	d. Sẩy cha còn chú, sẩy mẹ bù dì.



**Câu 4. (1,0 điểm)** Viết đoạn văn (khoảng 3 câu) sử dụng thành ngữ “Cha muốn con hay thầy muốn trò giỏi”, trong đó có một câu văn có mở rộng thành phần của câu. Gạch chân dưới thành phần câu được mở rộng.

**Câu 5. (1,0 điểm)** Theo em, vì sao những câu tục ngữ trên ra đời từ lâu mà vẫn còn giá trị đối với con người ngày nay?

**Câu 6. (1,0 điểm)** Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong câu tục ngữ số 6 và nêu tác dụng của việc sử dụng biện pháp đó.

**Câu 7. (2,0 điểm)** Các câu tục ngữ trên đây có ý nghĩa gì đối với đời sống thực tiễn của con người?

**Câu 8. (2,0 điểm)** Từ ý nghĩa về những câu tục ngữ rút ra ở câu 7, em hãy viết đoạn văn (khoảng 5 -7 câu) phân tích giá trị của một câu tục ngữ trong thực tiễn cuộc sống.

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm)** Có ý kiến cho rằng: Giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc không phải là trách nhiệm của thế hệ trẻ mà của người người lớn, người làm công tác văn hóa. Em có đồng ý với ý kiến này không? Viết bài văn bày tỏ ý kiến của em.



## **ĐỀ SỐ 19 – HSG**

### **PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:**

#### **QUÀ CỦA YÊU THƯƠNG**

Tác giả: Trần Văn Thiên

Sống ở nơi thị thành chộn rộn lo toan, thỉnh thoảng mẹ vẫn thường lấp đầy nỗi nhớ nhà trong tôi bằng những thứ quà quê giản dị. Chuyến xe khách chật ních người và hàng hóa xuất bến ở quê nhà, nhip nhàng lẫn bánh chớ theo bao yêu thương mà mẹ đã tỉ mỉ gói ghém. Khi lá mớ cá đồng mẹ phơi khô qua mấy bận nắng, lúc lá hú tếp nhỏ mà cha thu được từ mấy cái lưới đặt ở con mương gần nhà, hay vài chiếc bánh gói lá mà ở thị thành không thể mua được.

Mùa nào thức nấy, mẹ luôn dành cho đứa con xa quê những bó rau, chùm quả tươi ngon nhất từ mảnh vườn nhà. Đến mùa xoài chín, cha dùng cây vọt dài hái những trái xoài cắt vàng thơm, ngọt lịm, rồi mẹ lót rơm khô dưới đáy thùng giấy, khéo léo đặt xoài vào đó để gửi cho tôi. Mẹ chọn những trái xoài hườm mới ửng nắng xếp thành một lớp phía dưới, ở giữa là loại xoài vừa chín tới, và trên cùng là những quả chín mọng. Mẹ xếp đều như vậy để quả xoài không bị dập, ruột xoài giữ được vị ngọt thanh, đượm hương nắng gió quê nhà. Cầm quả xoài





1. Số từ		a. đôi ( đôi khi tôi quên mất...)
2. Phó từ		b. một ( một lớp phía dưới...)
		c. vài ( cân xoài)
		d. vẫn ( vẫn thường lấp đầy nỗi nhớ)
		e. mới ( mới hứng nắng)
		g. Những ( những món quà quê.

**Câu 4. (1,0 điểm)** Lựa chọn từ ngữ điền vào chỗ trống ở cuối mỗi dòng sau cho phù hợp.

A. “Mùa nào thức nấy” Trong câu “ Mùa nào thức nấy, mẹ luôn dành cho đứa con xa quê những bó rau, chùm quả tươi ngon nhất từ mảnh vườn nhà” là thành phần ..... của câu.

B. Dấu chấm lửng trong câu: “Hũ chuối khô ngào đường của mẹ, lọ mắm cá đồng mà cha bắt dưới ao, mớ rau chùm quả hái ở vườn nhà- những thức quà quê bình dị, quý hơn tất cả các món đồ xa xỉ ở nơi phố hoa thị thành...” được dùng để.....

**Câu 5. (1,0 điểm)** Hãy giải thích nghĩa của từ “thơm thảo” trong văn cảnh sau: “Cầm quả xoài cát thơm thảo, lòng lại nhớ những tình sương mẹ dậy sớm lụi cùi quét lá xoài khô”. Dựa vào cơ sở nào mà em giải thích như vậy?

**Câu 6. (1,0 điểm)** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn sau: “Chỉ có ký ức bỗng tỉnh dậy sau cơn mê dài và những mảnh nhớ rời rạc ghép lại thành con đò ngày xưa, đưa tôi ngược dòng về bến bờ thơ ấu, thấy vị ngọt của bình yên thấm đượm trong từng giác quan và ngọn lửa của tình quê hương nồng đượm sưởi ấm tâm hồn”.

**Câu 7. (2,0 điểm)** Nêu cảm nhận của em về hình ảnh người mẹ qua những thứ quà quê.

**Câu 8. (2,0 điểm)** Những điều nhắn nhủ của tác giả có ý nghĩa đối với em từ bài viết trên. Liên hệ với bản thân, em đã thực hiện được những điều nhắn nhủ ấy như thế nào?

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm)** Bàn về vai trò của gia đình, có ý kiến cho rằng: “Người ta có nhiều nơi để đến nhưng chỉ có một nơi để về đó là gia đình”. Em hãy viết bài văn bày tỏ ý kiến của mình.



**ĐỀ SỐ 20 – HSG**

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:

## MỘT CHÚT HỒN QUÊ

Tác giả: Nguyễn Sỹ Đoàn

Đọc triển đê ven sông Thái Bình quê tôi mùa này xanh tốt bởi bởi, dù các loại cây cỏ. Có loại cây do con người gieo trồng như ngô, khoai, đỗ, lạc. Có loại cây lại do tự nhiên mà mọc lên như cỏ dại, dền gai, rau sam. Nhưng có một loại cây ít người chú ý đến, đó là cây rau khúc.

Rau khúc có hai loại: Nếp và tẻ. Cây khúc tẻ có dáng thân cao, lá to và dày. Hái một lúc đã đầy rổ. Tuy vậy, loại khúc tẻ này ít người ưa chuộng, vì nó không thơm, không ngậy bằng rau khúc nếp. Khúc nếp thân cây thấp, nhỏ nằm sát mặt đất, lá phiến mỏng. Mặt trên của lá có phủ một lớp phấn trắng nhỏ li ti.

Mẹ tôi bảo: "Khúc nếp thường mọc lẫn với cỏ. Cỏ thì cao hơn, nên khi hái phải vạch cỏ mới tìm thấy. Những người ngại khó, ngại khổ thì chỉ hái được khúc tẻ thôi". Công đoạn nấu xôi khúc là cả một nghệ thuật tinh tế. Lá khúc được hái về, rửa sạch, để ráo nước, rồi đưa vào cối giã nhuyễn. Sau đó hòa với nước sạch, lọc hết lá, chỉ còn nước trong. Gạo nếp phải chọn kĩ, không sạn, không sót một hạt thóc và được giã lại cho hết cảm. Những hạt gạo màu trắng đục, mây đều, thơm tho mùi đồng bãi, mùi lúa vào đồng.

Người ta thường ví các cô gái xinh đẹp bằng câu: "Mỏng mày hay hạt" chắc từ hạt gạo này chăng? Nhìn rá gạo đến thích mắt. Sục bàn tay vào mắt rười rượi. Vốc nắm gạo lên, từng hạt gạo trơn bóng đùa nhau chày qua kẽ tay. Xóc bàn tay vẫn sạch. Gạo được vo kĩ, để ráo rồi ngâm vào nước lá khúc vài giờ. Khi vớt ra để ráo nước rồi đổ vào chõ đồ thành xôi. Xôi chín, mở vung ra. Chao ôi, một mùi thơm ngậy nồng nàn tỏa lan nức mũi ai bắt chợt qua ngõ. Chưa hết. Xôi được dỡ ra cái sàng cho nguội hẳn, lại đổ vào chõ đồ thêm lần nữa. Hạt gạo nếp lúc này mới căng mọng như trái chín. Nhìn đã thèm. Mẹ tôi bảo: "Loại xôi khúc này thường mang ra đền, ra chùa dâng lên lễ Phật, lễ Thánh. Nhất là những ngày hội làng".

Hội làng tôi ba năm mở một lần. Mâm lễ của gia chủ dù to, dù sang trọng đến đâu, nếu không có đĩa xôi nấu bằng lá rau khúc thì cũng coi như chưa dâng lễ. Bởi đó là hồn cốt, là phong tục của quê tôi dâng lên các đấng thần linh chứng giám cho tâm lòng thành của người dân lãnh nơi thôn dã...

(Nguồn <https://tanvanhay.vn/mot-chut-hon-que/>)

### **Câu 1. (1,0 điểm)**

1.a. Văn bản trên thuộc loại:

A. Văn bản tự sự

B. Văn bản thông tin



C. Văn bản thông thường                      D. Văn bản đa phương tiện.

1.b. Bánh khúc là:

A. Văn hoá ẩm thực                              B. Văn hoá phi vật thể  
C. Văn hoá nghệ thuật                          D. Văn hoá dân gian

**Câu 2. (1,0 điểm)** Lựa chọn Đ (đúng), S (sai) điền vào ô trống cuối mỗi dòng sau cho phù hợp.

A. Bánh khúc là loại đặc sản có ở khắp mọi vùng của đất nước.

B. Bánh khúc là loại đặc sản chỉ có ở một số vùng miền của đất nước.

C. Bánh khúc là loại đặc sản được dùng trong ngày lễ ở khắp nơi.

D. Bánh khúc là loại đặc sản không thể thiếu mỗi khi hội làng của nhân vật "tôi".

**Câu 3. (1,0 điểm)** Tìm từ ngữ (trong văn bản trên) tương ứng với từ loại ở cột A điền vào cột B ( mỗi từ loại 2 từ) sau đó nối từ loại ở cột A với từ ngữ ở cột B cho phù hợp.

A. Từ loại	B. (Tìm từ tương ứng với từ loại ở cột A – có trong đoạn trích trên, điền vào đây)
1. Số từ	a.
2. Phó từ	b.

**Câu 4. (1,0 điểm)** Lựa chọn từ ngữ điền vào chỗ trống ở mỗi dòng sau cho phù hợp.

A. Câu "Hạt gạo nếp lúc này mới căng mọng như trái chín" là câu mở rộng thành phần...(1)...bằng....(2).....

B. Câu văn "Hạt gạo nếp lúc này mới căng mọng như trái chín" đã sử dụng biện pháp tu từ .....

**Câu 5. (1,0 điểm)** Liệt kê các chi tiết về cách làm xôi khúc.

**Câu 6. (1,0 điểm)** Nêu ý nghĩa của câu văn: "Khúc nếp thường mọc lẫn với cỏ. Cỏ thì cao hơn, nên khi hái phải vạch cỏ mới tìm thấy. Những người ngại khó, ngại khổ thì chỉ hái được khúc tẻ thôi".

**Câu 7. (2,0 điểm)** Thái độ của tác giả thể hiện trong bài viết? Em có đồng ý với thái độ của tác giả không? vì sao?

**Câu 8. (2,0 điểm)** Bức thông điệp có ý nghĩa nhất mà em cảm nhận được từ đoạn văn sau: "Hội làng tôi ba năm mở một lần. Mâm lễ của gia chủ dù to, dù sang trọng đến đâu, nếu không có đĩa xôi nấu bằng lá rau khúc thì cũng coi như chưa dâng lễ. Bởi đó là hồn cốt, là phong tục của quê tôi dâng lên các đấng thần

linh chứng giám cho tâm lòng thành của người dân lành nơi thôn dã... " Liên về với thực tế ở quê em.

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm)** Bác Hồ dạy: "Điều gì phải thì cố làm cho kĩ được dù là việc nhỏ. Điều gì trái thì hết sức tránh, dù là một điều trái nhỏ".

(Bài nói chuyện tại buổi lễ khai mạc trường Đại học Nhân dân ngày 19 – 5 – 1955).

Em hiểu lời dạy trên đây của Bác như thế nào? Viết bài văn bày tỏ ý kiến của em về lời dạy đó.



### **ĐỀ SỐ 21 – HSG**

#### **PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:**

#### **ÔNG NỘI**

Tác giả: Đào Mạnh Long

Nhà tôi và nhà ông bà nội sát vách. Chiều nào đi học về tôi cũng chạy sang nhà ông bà chơi. Vừa về đến ngõ tôi đã cuống quýt leo từ gác бага xe đạp của mẹ xuống chạy tót sang nhà ông. Vừa tung tăng nhảy chân sáo qua cánh cổng tán bong tróc vừa lộ từng mảng gạch sîn màu, theo con ngõ song song hai bờ tường hoa rêu mốc chạy dài lọt thôm giữa um tùm cây cối vừa riu rít: "Ông ơi, cháu đi học về rồi ạ!" Sà vào lòng ông và luyên thuyên đủ thứ chuyện ở trường, ở lớp.

Ông tôi là một thầy lang. Khoảnh sân nhỏ lộ xô những nĩa, những sàng phơi lá cây thuốc. Tôi thường tò mò hỏi ông về mấy thứ lá khô vàng quắt queo hay những cành cây máu nâu sẫm gầy đét được sắt nhỏ rồi say sưa ngược đôi mắt tròn to đen lay lay nghe ông giải thích tường tận. Tôi lắng nghe như nuốt từng lời mặc dù chẳng hiểu hết những lời ông nói. Cả ngày ông cứ cặm cuội, tỉ mẩn với từng nhánh lá, ngọn cây, nâng niu. Ông vun xới đất một khoảnh vườn trước cửa nhà trồng đủ thứ cây thuốc, từ những loại cây quen thuộc đến những loại cây mà ông phải lặn lội kiếm được ở một vùng núi rừng xa xôi nào đó. Ngày nào cũng nườm nượp người đến thăm khám và xin thuốc của ông. Ông chẳng bao giờ lấy tiền của bất cứ ai. Ông bảo: "Giúp đỡ người khác đành phúc lại cho con cháu!"

Ông rất nghiêm khắc. Ông bắt phải ngủ trưa, tôi thì len lén trèo cổng chạy ra ngoài ngõ chơi bịt mắt bắt dê, ném lon, bắn bi với mấy đứa bạn cũng xóm. Ông đi tìm, thấy tôi lăn lết bỏ trườn trên ụ đất bên bờ mương hai bên bờ um tùm bụi khoai nước, tôi bị ông đánh đòn một trận. Đi học về tôi làm nũng mẹ đòi mua





A. Tên cụm từ	B. Tìm các cụm từ tương ứng với tên cụm từ ở cột A điền vào đây.
1. Cụm danh từ.	a.
2. Cụm động từ	b.
3. Cụm tính từ.	c.

**Câu 4. (1,0 điểm)** Lựa chọn từ ngữ điền vào chỗ trống cuối mỗi dòng sau cho phù hợp.

A. Dấu ngoặc kép trong câu sau : Ông bảo: "Giúp đỡ người khác dành phúc lại cho con cháu!" được dùng để.....

B. Dấu chấm lửng trong câu sau: "Ông mắt, giàn trâu không bên chái nhà mà ông trông cho bà ăn trâu cũng lụi dần, lụi dần rồi chết..." được dùng để.....

**Câu 5. (1,0 điểm)** "Giúp đỡ người khác dành phúc lại cho con cháu!". Em có đồng ý với câu nói của người ông trong văn bản trên không? Vì sao?

**Câu 6. (1,0 điểm)** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn: "Nắng đỏ lửa lên vai áo sòm bạc và mồ hôi rịn ra trên vàng trán chẳng chặt vết chân tuổi tác của ông".

**Câu 7. (2,0 điểm)** Chỉ ra tính mạch lạc và liên kết trong văn bản trên.

**Câu 8. (2,0 điểm)** Cảm nhận của em về tình cảm ông cháu trong văn bản trên. Từ đó, liên hệ với thực tế cuộc sống.

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm)** Bày tỏ ý kiến của em về vấn đề được đặt ra trong câu tục ngữ: "Đói cho sạch, rách cho thơm".



### **ĐỀ SỐ 22 – HSG**

#### **PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:**

#### **SÓNG NHỚ MÀU RÊU**

Nhà tôi có một cái ao nhỏ cạnh đụn rơm lùn lè tè khoác một tấm áo choàng màu úa, một bên khoanh vườn nhỏ mẹ trồng đủ loại cây rau quả, một bên là con đường gầy nhom quanh co dẫn đến cái cổng tre. Những trưa hè nắng gắt nắng, nắng đặc quánh vào từng thớ không khí. Mùa giận dữ đỏ lửa xuống, sân bê tông hần học hắt nóng hằm hấp bóng rít đáp trả. Mẹ dẫn tôi ra ngồi bên cạnh bờ ao dưới bóng cây dừa. Bác dừa già cần mẫn dang rộng những cánh tay xanh gom chao chát nắng lọc qua mắt lá biêng biếc thả xuống một vùng bóng râm



sâu hòm. Mẹ bảo: "Cây dừa này được trồng từ hồi bố mẹ mua mảnh đất này của bà thím bên đảng nội, cũng mấy chục năm rồi!"

Mẹ thì tranh thủ đan lán còn tôi thì thơ thẩn ngắm mây ngắm trời và thỉnh thoảng ngược mắt lên hỏi mẹ những câu hỏi vu vơ. Mặt ao an nhiên thả vào không khí những luồng hơi nước dịu dịu cái hầm hập nóng của trưa hè. Thỉnh thoảng cô ngọn gió đi lạc trượt trên mặt ao rồi đậu lên đôi má phính phính như cánh gió từ chiếc quạt nan phe phẩy. Trên đỉnh trời chót vót xanh có một mặt trời và dưới đáy ao cũng có một mặt trời. Mặt ao phẳng lặng như tấm gương phản chiếu, tôi nhúng đôi chân ngấn ngùn xuống làn nước xanh màu rêu rồi khua khua bì bõm thả ra mặt ao cả một đàn sóng hốt hoảng chạy về phía bờ bên kia. Bóng mặt trời vỡ nát, nước sóng sánh ánh nắng.

Tôi vẫn thường hay la cá bên bờ ao cả ngày không biết chán. Có khi là ngồi ngắm những vũ công gong vó khiêu vũ trên mặt ao những điệu múa mà chỉ chúng mới hiểu. Có khi là ngồi câu cá bằng một thanh củi khô khẳng khiu buộc sợi chỉ ở đầu và mỗi câu là mấy hạt cơm nguội. Ngồi cả tiếng không có chú cá nào chịu mắc câu còn hạt cơm mỗi thì trụng phình. Nản, tôi chạy tót vào trong nhà đến bên bàn học lục lợi quyển vở nháp cũ trong chiếc thùng cát tông ở gầm bàn, lôi ra xé mấy tờ rồi lại tót ra bờ ao. Hi hụi gấp gấp, miết miết nhào một cái mấy tờ giấy nhàu nát biến thành dăm ba chiếc thuyền giấy đủ loại: thuyền buồm này, tàu thủy, ghe,... Lấy bút chì vẽ nguệch ngoạc hình con gà, con lợn, hoa lá cảnh trang trí cho thuyền. Nâng trên tay đưa lên đưa xuống ngắm nghía rồi tự cười một mình, tôi nhón tay thả thuyền giấy xuống mặt ao, khẽ khàng. Đăm đăm nhìn theo những con thuyền trôi bập bênh trên dòng nước và mơ hồ trong đầu giấc mơ quen thuộc là được biến thành người tí hon, leo lên con thuyền giấy kia và đi khám phá những vùng đất mới.

Mùa lục bình nở, cả mặt ao mênh mang sắc tím, tím nhuần nhị không gắt, tím dịu dàng, tím đến nao lòng. Bông hoa lục bình như một cô gái thôn quê chân chất, mộc mạc, giản dị. Sáu đến tám bông hoa cùng bung nở trên một đài hoa. Cánh hoa vươn lên cao nhất mang trên mình họa tiết đuôi công. Những cánh hoa mỏng tang kiêu hãnh vươn mình mặc cái nắng đặng chói của mùa hè. Lũ trẻ chúng tôi thì nhau hái mỗi đứa một ôm rồi lấy sợi rơm buộc lại thành từng bó chơi đồ hàng. Những bó hoa lục bình tím và nụ cười giòn tan cũng tím.

Những lúc nô nghịch đến mệt mỏi chúng tôi bắc ghế ngồi ngắm đàn cá cò diện những bộ váy áo sắc sỡ mùa xòe, mấy chú ốc bám chặt vào thành tường rêu xanh ngũ gặt hay dăm ba anh châu chấu bật cẳng tanh tách trên bề lục bình.





A. Dấu chấm lửng trong câu: "Hi hụi gập gập, miết miết nhoáng một cái mấy tờ giấy nhàu nát biến thành đăm ba chiếc thuyền giấy đủ loại: thuyền buồm này, tàu thùy, ghe,..." được dùng để .....

B. Dấu phẩy trong câu: "Bóng mặt trời vờ nát, nước sóng sánh ánh nắng." được dùng để.....

**Câu 5. (1,0 điểm) . (1,0 điểm)** Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn sau: "Bông hoa lục bình như một cô gái thôn quê chân chất, mộc mạc, giản dị."

**Câu 6. (1,0 điểm) )** Theo em, vì sao nhân vật "tôi" trong văn bản lại viết nhiều về cái ao nhỏ nhà mình như thế?

**Câu 7. (2,0 điểm)** Cảm nhận của em về cái "tôi - tác giả" được thể hiện trong văn bản "Sóng nhớ màu rêu".

**Câu 8. (2,0 điểm)** Trong quãng đời tuổi thơ của em, có những hình ảnh, sự vật rất giản dị đời thường nhưng với em là điều lưu nhớ trong kí ức tuổi thơ. Đó là hình ảnh, sự vật nào? Tại sao hình ảnh, sự vật đó lại lưu nhớ trong kí ức của em? Hãy chia sẻ với mọi người bằng đoạn văn (từ 8 -10 dòng).

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm)** Một số phụ huynh và học sinh cho rằng trong thời đại công nghệ này, không cần viết chữ đẹp. Em có đồng tình với ý kiến này không? Viết bài văn bày tỏ ý kiến của em.



### **ĐỀ SỐ 23 - - HSG**

#### **PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:**

#### **GIÁ TRỊ CỦA BẢN THÂN**

Cuộc sống là một hành trình mà mỗi người luôn tìm kiếm mọi cơ hội để khẳng định giá trị của bản thân. Mỗi người đều có những tính cách riêng, muốn đạt được những thành công như mong đợi, trước hết chúng ta cần phải hiểu rõ giá trị của chính mình.

Giá trị của con người không phải là vẻ đẹp bên ngoài mà là giá trị thật sự bên trong. Chúng ta không thể nhìn hình thức bên ngoài mà nhận xét, đánh giá giá trị của một người. Giá trị đích thực của mỗi người không nằm ở việc bạn giàu hay nghèo, địa vị cao hay thấp. Vì những điều đó chỉ giúp bạn thỏa mãn nhu cầu hàng ngày của cuộc sống cũng như chỉ chứng minh khả năng của bạn, chứ nó không thể cho biết được bạn là ai, giá trị của bạn như thế nào. Chúng ta cũng không thể

dựa vào nhận xét của những người xung quanh để nhận định. Nhận xét từ người khác không thể hoàn toàn chính xác về giá trị của bạn. Đối với những người có thiện cảm với bạn thì họ sẽ nhìn nhận mọi việc theo hướng tích cực, ngược lại trong suy nghĩ của người không thích bạn, cảm nhận của họ về bạn chẳng mấy tốt đẹp.

Muốn trở thành người thực sự có giá trị thì chúng ta cần phải dựa vào chính mình. Không ai có thể làm thay đổi giá trị của bạn, chỉ có bạn mới thay đổi được mình. Người biết được giá trị của mình, duy trì và phát triển nó như thế nào để trở nên hoàn thiện hơn, chỉ có thể là bạn. Và cũng chỉ có bạn mới là người độc lập, tự chủ, làm chủ dựa cho chính mình. Sự kiên cường, ý chí kiên định của bạn tạo nên giá trị cho bạn. Bạn sống mạnh mẽ hơn, không trông chờ vào sự giúp đỡ của người khác để giải quyết những rắc rối cho mình. Nếu muốn thành công trong công việc, bạn phải chăm chỉ làm việc, không ngừng học hỏi nâng cao kiến thức, chứng minh khả năng thực sự của mình. Có như vậy bạn mới khẳng định được giá trị riêng cho bản thân. Giá trị của một người chính là tính cách, đạo đức, nhân phẩm, ý chí của người đó. Một khi bạn ý thức được giá trị của mình, đồng nghĩa với việc bạn đã biết được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân. Bạn có đủ tự tin để hành động, đủ dũng cảm để vươn lên, luôn cố gắng để hướng đến đích mà mình đã chọn và rồi bạn sẽ đạt được những thành quả xứng đáng với công sức mà mình bỏ ra.

Trong cuộc sống, giá trị của bạn không tự nhiên mà có được, nó có thể lớn lên hay dần biến mất đều tùy thuộc vào bạn. Chỉ khi bạn tin tưởng vào chính mình, vào những điều mình thực hiện thì khi ấy bạn mới thực sự có giá trị. Để có được giá trị cuộc sống tốt hơn, bạn không được phép buông xuôi trước khó khăn mà hãy cố gắng nỗ lực, phấn đấu hết mình vì khát vọng sống. Hãy sống như thế nào cho đúng với giá trị đích thực của bản thân, bạn nhé!

(Nguồn: <https://baoninhthuan.com.vn>)

**Câu 1. (1,0 điểm)**

1.a. Phương thức biểu đạt chính của văn bản là:

- |                |              |
|----------------|--------------|
| A. Tự sự       | B. Miêu tả   |
| C. Thuyết minh | D. Nghị luận |

1.b. Văn bản tên thuộc loại:

- |                         |                            |
|-------------------------|----------------------------|
| A. Tản văn              | B. Tuỳ bút                 |
| C. Văn bản thông thường | D. Văn bản đa phương thức. |



**Câu 2. (1,0 điểm)** Lựa chọn Đ (đúng), S (sai) điền vào ô trống cuối mỗi dòng sau cho phù hợp.

A. Mục đích chính của văn bản trên là thuyết minh về giá trị bản thân.

B. Mục đích chính của văn bản trên là thể hiện ý kiến, quan điểm của người viết về giá trị bản thân.

C. Văn bản trên sử dụng các biện pháp tu từ.

D. Văn bản trên ít sử dụng biện pháp tu từ.

**Câu 3. (1,0 điểm)** Tìm trong văn bản loại câu ở cột A điền vào cột B rồi nối loại câu ở cột A với câu ở cột B cho phù hợp

A Loại câu	B Câu cụ thể trong văn bản.
1. Câu mở rộng thành phần trạng ngữ bằng một cụm từ.	a.
2. Câu mở rộng thành phần chính bằng một cụm từ.	b.

**Câu 4. (1,0 điểm)** Lựa chọn từ ngữ điền vào chỗ trống ở mỗi dòng sau cho phù hợp.

A. Tốt ..(1)... hơn tốt...(2)...

Xấu ....(3).. đẹp ..(4)...còn hơn ...(5)...

B. Tốt danh hơn lành.....

**Câu 5. (1,0 điểm)** Theo tác giả, giá trị của một con người là gì?

**Câu 6. (1,0 điểm)** Chỉ ra phép liên kết được sử dụng trong đoạn văn sau và nêu tác dụng: “Giá trị của con người không phải là vẻ đẹp bên ngoài mà là giá trị thật sự bên trong. Chúng ta không thể nhìn hình thức bên ngoài mà nhận xét, đánh giá giá trị của một người. Giá trị đích thực của mỗi người không nằm ở việc bạn giàu hay nghèo, địa vị cao hay thấp”.

**Câu 7. (2,0 điểm)** “Đề có được giá trị cuộc sống tốt hơn, bạn không được phép buông xuôi trước khó khăn mà hãy cố gắng nỗ lực, phấn đấu hết mình vì khát vọng sống”. Em có đồng ý với ý kiến trên của tác giả không? Vì sao?.

**Câu 8. (2,0 điểm)** Bài học cuộc sống có ý nghĩa nhất đối với em từ văn bản trên.

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm)** Cảm xúc về “người anh hùng giữa đời thường” của riêng em.







C. Mục đích chính của đoạn trích là bày tỏ quan điểm, ý kiến về vấn đề để thuyết phục người đọc, người nghe.

D. Mục đích chính của đoạn trích là thể hiện thái độ tình cảm về vấn đề để thuyết phục người đọc, người nghe.

**Câu 3. (1,0 điểm)** Tìm trong văn bản trên các loại cụm từ ở cột A điền vào cột B rồi nối loại cụm từ ở cột A cụm từ ở cột B cho phù hợp

A. Loại cụm từ	B. Cụm từ có trong văn bản.
1. Cụm danh từ	a.
2. Cụm động từ	b.
3. Cụm tính từ.	c.

**Câu 4. (1,0 điểm)** Lựa chọn nghĩa của từ điền vào chỗ trống cuối mỗi dòng sau cho phù hợp với từ cần giải thích nghĩa.

A. *Khác biệt* nghĩa là.....

B. *Bình đẳng* nghĩa là.....

**Câu 5. (1,0 điểm)** Hãy liệt kê những tác hại của thói đồ kị trong đoạn trích.

**Câu 6. (1,0 điểm)** “Ganh tị với sự thành công của người khác sẽ khiến chúng ta đánh mất cơ hội thành công của chính mình”. Em có đồng tình với ý kiến của tác giả không? Vì sao?

**Câu 7. (2,0 điểm)** Trong cuộc sống, già sử em bị một bạn nào đó đồ kị. Em sẽ ứng xử như thế nào? Hãy chia sẻ với mọi người về cách ứng xử của em và giải thích lí do của cách ứng xử đó.

**Câu 8. (2,0 điểm)** Bức thông điệp mà em tâm đắc nhất từ đoạn trích trên. (Trình bày bằng một đoạn văn từ 7-10 câu).

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm)** Trải qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, ông cha chúng ta đã để lại cho chúng ta một di sản văn hóa phong phú, mà còn cả một quá khứ lịch sử vẻ vang, với bao truyền thống anh hùng và tấm gương sáng chói. Em hãy viết bài văn kể lại một sự việc có thật liên quan đến nhân vật lịch sử trong lịch sử đấu tranh chống giặc ngoại xâm của dân tộc mà em được biết.



**ĐỀ SỐ 25 – HSG**

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:

**NÉT ĐẸP TRONG LỄ CÚNG TẠ ƠN CHA MẸ CỦA NGƯỜI J'RAI VÀ BA NA**

Tác giả: Tường Lam

Khi người con đã trưởng thành, có đủ điều kiện kinh tế thì sẽ tổ chức một lễ gọi là Lễ tạ ơn để cảm ơn công sinh thành, dưỡng dục của cha mẹ. Đây thật sự là một nét đẹp trong đời sống văn hóa ứng xử của cộng đồng người J'rai và Ba Na ở Kon Tum. Mặc dù họ là hai dân tộc khác nhau hoàn toàn về ngôn ngữ, tập quán... nhưng lại gặp nhau ở điểm chung trong văn hóa ứng xử này. Điều này đã thể hiện đạo lý của con cái đối với cha mẹ và đề cao vai trò nuôi nấng, dạy dỗ của bậc sinh thành dành cho con cái từ xưa đến nay.

Lễ cúng tạ ơn cha mẹ, người J'rai gọi là *Chal mơ nê kơ mi ma* (*teh rơ mơ kơ mi ma but*); còn người Ba Na gọi là *Khop bonê kơ me pa*. Thường được tổ chức vào tiết nông nhàn (*Ning nong*), sau lễ mừng lúa mới. Đây là lễ của người con ruột đã có gia đình, có nhà riêng và làm ăn khá khá. Sẽ tự nguyện thông báo với dòng tộc, bố mẹ về việc muốn tổ chức ngày lễ để tạ ơn cha mẹ đã sinh và nuôi dạy mình nên người. Tùy vào điều kiện kinh tế của người con quyết định vật cúng, nếu giàu có thì mổ bò còn nếu không thì một con heo lớn, một con gà và một ghè rượu ngon. Mặc dù lễ Cúng tạ ơn cha mẹ chỉ gói gọn trong từng gia đình, dòng tộc nhưng Lễ được tổ chức khá long trọng trong hai ngày. Thông thường ngày đầu tiên là dành cho phần lễ trong gia đình thân thuộc, còn ngày hôm sau mới mời bà con, anh em ở làng xa đến ăn uống chung vui.

Vào ngày đã được sự đồng ý của cha mẹ. Gia đình người con sẽ mang lễ vật đến, một ghè rượu ngon đặt giữa nhà và bắt đầu mổ gà và heo (bò). Lấy tiết con vật cúng bôi lên ghè rượu, lấy một phần gan sống của các con vật đem xâu vào cây tre rồi cột trên miệng ghè để cúng ông bà tổ tiên và một phần đem ra ngoài sân cúng thần linh. Gà, thịt heo được nướng, xâu vào cây tre rồi cùng cột vào cây nơi buộc ghè rượu. Họ sẽ lấy một nhánh lá rừng nhúng vào trong ghè rượu cúng rồi phẩy rượu lên cha mẹ và con. Tiếp theo cha mẹ và con sẽ lần lượt khấn vái thần linh, ông bà tổ tiên, mời họ về cùng hưởng và chứng kiến sự hiếu thuận của con cháu. Cảm ơn họ đã ban cho sự giàu có, no đủ, gia đình bình yên, hạnh phúc... Sau đó chính tay người con sẽ làm các món ăn ngon dâng lên cha mẹ mình. Thông thường là làm theo khẩu vị mà cha mẹ mình thích ăn nhất. Gà sẽ được lóc xương nấu cháo; heo sẽ lấy phần thịt thần đem nướng.

Sau khi đã chuẩn bị xong, người con mang đến dâng cho mẹ mình ăn trước và mời mẹ uống *cang* rượu cần đầu tiên rồi mới đến cha, đồng thời cũng nhắc lại thời thơ ấu đã được mẹ nuôi nấng, nhờ có dòng sữa mẹ nên mới lớn khôn và nhờ cha đã dạy dỗ, chở che nên được như hôm nay. Người mẹ, cha nhận lời và cũng



cảm ơn con đã biết hiếu thuận, nhớ ơn sinh thành, cầu mong con sẽ không bị đau ốm và làm ăn ngày càng tốt hơn nữa...

(Nguồn: <https://kontum.gov.vn>)

**Câu 1. (1,0 điểm)**

1.a. Bài viết trên thuộc kiểu văn bản:

- A. Văn bản đa phương thức      B. Văn bản thông thường  
C. Văn bản tường trình      D. Văn bản thông tin

1.b. Cách triển khai ý tưởng và thông tin trong văn bản trên:

- A. Theo trình tự thời gian      B. Theo trình tự ngược thời gian  
C. Theo tùy hứng      D. Kết hợp nhiều trình tự.

**Câu 2. (1,0 điểm)** Lựa chọn Đ (đúng), S (sai) điền vào ô trống cuối mỗi dòng sau cho phù hợp.

- A. Theo tác giả, nội dung bài viết thuộc văn hoá ứng xử.
- B. Theo tác giả, nội dung bài viết thuộc văn hoá tâm linh.
- C. Thái độ của người viết thể hiện trong văn bản là trân trọng đồng tình.
- D. Thái độ của người viết thể hiện trong văn bản là không đồng tình.

**Câu 3. (1,0 điểm)** Giải thích nghĩa của các từ ở cột A vào cột B rồi nối từ ngữ ở cột A với phản nghĩa ở cột B cho phù hợp.

A Từ ngữ	B nghĩa của từ.
1. Sinh thành.	a.
2. Hiếu thuận.	b.

**Câu 4. (1,0 điểm)** Lựa chọn từ ngữ điền vào chỗ trống ở mỗi dòng sau cho phù hợp.

- A. Mẹ dạy thì con khéo, cha dạy thì con.....  
B. Dù đi khắp bốn .....(1).....  
.....(2).....không ai sánh bằng.

**Câu 5. (1,0 điểm)** Liệt kê các chi tiết quy định về vật cúng, phạm vi và đối tượng tham dự trong lễ cúng tạ ơn cha mẹ được tác giả đưa ra trong bài viết trên.

**Câu 6. (1,0 điểm)** Căn cứ vào đoạn đầu của bài viết, theo em đạo lí được nhắc đến trong câu văn sau: “Điều này đã thể hiện đạo lý của con cái đối với cha mẹ và đề cao vai trò nuôi nấng, dạy dỗ của bậc sinh thành dành cho con cái từ xưa đến nay” là đạo lí gì? Hãy kể tên một vài tác phẩm thể hiện đạo lí đó mà em biết.

**Câu 7. (2,0 điểm)** Nêu lời nhắc nhở của bài viết đối với chúng ta. Em có đồng ý với lời nhắc nhở đó không? Vì sao?

**Câu 8. (2,0 điểm)** Liên hệ thực tế trong gia đình và địa phương em, có những lễ hội nào thể hiện đạo lý về lòng hiếu thảo của con cháu đối với cha mẹ, ông bà tổ tiên. Hãy chia sẻ với mọi người được biết và nêu lên cảm xúc của em.

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm)** Câu lạc bộ Văn học trường em phát động viết bài với đề tài “Giới trẻ với di sản văn hóa dân tộc”. Em hãy viết một bài văn thuyết minh về quy tắc, luật lệ cho một hoạt động văn hóa đã được Tổ chức UNESCO ghi danh là di sản văn hoá phi vật thể của Việt Nam để gửi đến ban tổ chức.



### **ĐỀ SỐ 26 – HSG**

#### **PHẦN I: ĐỌC HIỂU (10,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và thực hiện theo yêu cầu bên dưới:

#### **LỄ CÙNG CƠM MỚI - NÉT VĂN HÓA CỦA ĐỒNG BÀO TÂY NGUYÊN**

Tác giả: Tuyết Trịnh

Lễ Cùng Cơm Mới được tổ chức hàng năm sau vụ mùa thu hoạch để các dân tộc thiểu số như Xơ Đăng, Ê Đê, Thái... tạ ơn trời đất vì đã cho một vụ mùa bội thu. Tại Tây Nguyên, đây là một trong những lễ hội đặc trưng, phổ biến ở nhiều địa phương trong đó có Lâm Đồng.

##### **1. Lịch sử hình thành Lễ Cùng Cơm Mới**

Từ xa xưa, sau mỗi vụ mùa, các dân tộc sinh sống tại khu vực Tây Nguyên đều tổ chức lễ hội ăn mừng lúa mới về nhà và nấu những bữa cơm đầu tiên bằng hạt thóc vừa thu hoạch. Lễ hội này có ý nghĩa tôn vinh lúa gạo mà thần linh đã ban cho con người, thể hiện lòng thành kính với trời đất, thần sông thần suối, thần gió thần mưa, thần sấm, thần đất đã cho người dân mưa thuận, gió hòa, làm ăn thuận lợi.

Với mỗi dân tộc, mỗi địa phương lại có những cách tổ chức cùng mừng vụ mùa thu hoạch khác nhau. Cho đến hiện nay, khi văn hóa ngày càng có sự giao thoa thì lễ hội này đã có tên gọi chung là Lễ Cùng Cơm Mới, được biết đến là lễ hội đặc trưng của nhiều dân tộc, vừa có nét giống vừa có nét khác biệt. Đối với du khách muốn tìm hiểu về văn hóa và lễ hội của người dân địa phương tại Tây Nguyên thì đây chắc chắn là lễ hội bạn tuyệt đối không nên bỏ lỡ.

##### **2. Đôi nét về Lễ Cùng Cơm Mới truyền thống**

###### **2.1 Cách tổ chức Lễ Cùng Cơm Mới**





Khác với các lễ hội khác, khi người dân trong thôn bản sẽ tập trung để tổ chức cùng nhau thì Lễ Cúng Cơm Mới lại tổ chức tuần tự từ nhà này sang nhà khác. Những gia đình trong buôn đã sắp xếp và thỏa thuận từ trước, vì thế sẽ cùng hợp tác để lễ hội diễn ra suôn sẻ nhất.

Quy mô Lễ Cúng Cơm Mới tại mỗi nhà cũng sẽ khác nhau, tùy thuộc vào điều kiện gia đình cũng như lượng lúa gạo thu hoạch được của vụ mùa năm ấy. Các gia đình bội thu sẽ tổ chức rất lớn, mời hàng xóm bà con cùng đến chung vui, cùng ăn uống nhảy múa, có thể kéo dài trong một ngày hoặc thậm chí vài ngày. Đối với những gia đình khó khăn hơn, Lễ Cúng Cơm Mới sẽ được diễn ra đơn giản, tiết kiệm, giản lược để phù hợp với điều kiện kinh tế. Quy mô tổ chức lễ hội này cũng được coi là một trong những biểu hiện để phân biệt tầng lớp giàu nghèo của các dân tộc thiểu số.

## 2.2 Ý nghĩa Lễ Cúng Cơm Mới

Như đã đề cập, Lễ Cúng Cơm Mới trước hết là để ăn mừng vụ mùa, ăn mừng lúa thóc về nhà. Bên cạnh đó đây cũng là dịp để người dân cúng thần, cúng hồn lúa, cúng tổ tiên, gửi gắm những mong cầu về sức khỏe cho gia đình, mong cầu những vụ mùa sau tiếp tục được bội thu, được lúa thóc đầy bồ.

Bên cạnh đó Lễ Cúng Cơm Mới còn là dịp để người dân trong bản quây quần lại để vui chơi, tiếng cồng chiêng nổi lên, nhảy múa ca hát suốt ngày đêm. Đặc biệt với những năm thời tiết thuận lợi, cả bản đều bội thu thì lễ hội này như kéo dài vô tận, từ nhà này qua nhà khác, tụ họp vui chơi không ngừng nghỉ.

(Nguồn <https://mia.vn>)

### Khoanh tròn vào chữ cái trước dòng em cho là đúng (từ câu 1 – câu 2)

#### Câu 1. (1,0 điểm)

1.a. Bài viết trên thuộc kiểu văn bản:

- |                         |                           |
|-------------------------|---------------------------|
| A. Văn bản tường trình  | B. Văn bản thông tin      |
| C. Văn bản thông thường | D. Văn bản đa phương thức |

1.b. Chủ đề của văn bản trên là:

- |                       |                                |
|-----------------------|--------------------------------|
| A. Tình cảm buồn lãng | B. Tình yêu quê hương đất nước |
| C. Tinh thần đoàn kết | D. Lòng biết ơn                |

Câu 2. (1,0 điểm) Lựa chọn Đ (đúng), S (sai) điền vào ô trống cuối mỗi dòng sau cho phù hợp.

A. Lễ hội cúng cơm mới chỉ diễn ra ở Tây Nguyên.

B. Lễ hội cúng cơm mới diễn ra ở nhiều nơi ở Tây Nguyên và có cả ở một số nơi ngoài miền Bắc nhưng hình thức khác nhau.

C. Nhan đề văn bản gợi cho em nghĩ đến một hoạt động văn hoá tâm linh

D. Nhan đề văn bản gợi cho em nghĩ đến một hoạt động văn hoá vật thể.

**Câu 3. (1,0 điểm)** Giải thích nghĩa của từ ở cột A điền vào cột B rồi nối từ ở cột A với phần nghĩa ở cột B cho phù hợp.

A Từ	B Nghĩa của từ
1. Tổ tiên	a.
2. Bội thu	b.

**Câu 4. (1,0 điểm)** Lựa chọn từ ngữ điền vào chỗ trống cuối mỗi dòng sau cho phù hợp.

A. Các dấu phẩy trong câu: “Từ xa xưa, sau mỗi vụ mùa, các dân tộc sinh sống tại khu vực Tây Nguyên đều tổ chức lễ hội ăn mừng lúa mới về nhà và nấu những bữa cơm đầu tiên bằng hạt thóc vừa thu hoạch” được dùng để.....

B. Dấu chấm lửng trong câu: “Lễ Cúng Cơm Mới được tổ chức hàng năm sau vụ mùa thu hoạch để các dân tộc thiểu số như Xơ Đăng, Ê Đê, Thái...” được dùng để.....

**Câu 5. (1,0 điểm)** Theo bài viết, em hãy nêu ý nghĩa của lễ cúng cơm mới.

**Câu 6. (1,0 điểm)** Đọc lại đoạn văn 2.1. Cách tổ chức Lễ Cúng Cơm Mới (Từ “Khác với các lễ hội khác... thiểu số”) rồi nêu nhận xét của em về cách tổ chức lễ hội cúng cơm mới.

**Câu 7. (2,0 điểm)** Thái độ của người viết được thể hiện trong bài viết như thế nào? Em có đồng tình với thái độ của tác giả không? Vì sao?

**Câu 8. (2,0 điểm)** Bức thông điệp ý nghĩa nhất mà em cảm nhận được từ văn bản trên. Từ đó, liên hệ với thực tế cuộc sống.

**PHẦN II: VIẾT VĂN (10,0 điểm)** Đối với học sinh chúng ta, nghỉ hè là dịp được mong chờ nhiều nhất bởi đây là dịp các em được vui chơi thỏa thích sau một năm học vất vả. Em hãy thuyết minh một hoạt động hoặc một trò chơi đáng nhớ nhất của em để giúp người đọc hình dung được những điều thú vị của mùa hè em đã được trải nghiệm.